



# BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

## SỞ CÔNG THƯƠNG TRÀ VINH

ĐC: SỐ 02 LÝ TỰ TRỌNG, PHƯỜNG 1, TP. TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

Website: <http://sct.travinh.gov.vn> - Điện thoại: 0294 3852 594

Số 04

Ngày 14/4/2021



TÀI LIỆU THAM KHẢO - PHỤC VỤ ĐIỀU HÀNH QUẢN LÝ

# BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

## TỔNG HỢP HÀNG TUẦN - PHÂN TÍCH - DỰ BÁO

Thông tin phục vụ cho lãnh đạo các đơn vị, doanh nghiệp  
tham khảo, điều hành

<i>Trong số này:</i>	<i>Trang</i>
<b>MỘT SỐ THÔNG TIN ĐÁNG CHÚ Ý</b>	<b>1</b>
Kinh tế thế giới	1
Kinh tế trong nước	2
Thông tin chính sách và phổ biến ứng dụng khoa học kỹ thuật	3
<b>THÔNG TIN NÔNG SẢN</b>	<b>4</b>
Ngành mía đường: Còn nhiều bấp bênh phía trước	4
Thông tin Trung Quốc cấm nhập khẩu ớt Việt Nam là không chính xác	7
Đến 2030, giá trị kim ngạch xuất khẩu rau quả đạt 8-10 tỷ USD	8
<b>THÔNG TIN THỦY SẢN</b>	<b>9</b>
Xuất khẩu tôm có thể tăng trở lại trong quý II	9
Xuất khẩu thủy sản sang Australia và Canada tăng trưởng mạnh	10
Tiềm ẩn rủi ro về dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản	10
<b>THÔNG TIN CHĂN NUÔI</b>	<b>12</b>
Giá heo hơi khá ổn định	12
Rabobank: Nguồn cung thịt heo tiếp tục tăng trong năm 2021	14
Thị trường thịt heo tại Nga và những ảnh hưởng từ dịch ASF	15
<b>THÔNG TIN LÚA GẠO</b>	<b>16</b>
Diễn biến thị trường lúa gạo: Giá gạo xuất khẩu điều chỉnh giảm để tăng sức cạnh tranh	16
<b>THÔNG TIN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP</b>	<b>18</b>
Tình hình xuất, nhập khẩu một số mặt hàng vật tư nông nghiệp 2 tháng đầu năm 2021	18
<b>THÔNG TIN XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI</b>	<b>21</b>
Trà Vinh công nhận thêm nhiều sản phẩm OCOP mới	21
Xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang các thị trường EVFTA, CPTPP và UKVFTA đều tăng trưởng tích cực	22
<b>THÔNG TIN GIAO THƯƠNG</b>	<b>23</b>
<b>THÔNG TIN CẢNH GIÁC</b>	<b>26</b>
Giá ớt lại giảm mạnh sau khi tăng nóng	26
<b>THÔNG TIN AN TOÀN THỰC PHẨM</b>	<b>27</b>
Sốt đậu gà 'Classic Hummus' có nguy cơ nhiễm khuẩn Salmonella	27
Thực phẩm Pate chay tiếp tục gây lo ngại về an toàn sức khỏe	27
<b>GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG</b>	<b>28</b>
Giá cà trong tình	28

## MỘT SỐ THÔNG TIN ĐÁNG CHÚ Ý

### 1. KINH TẾ THẾ GIỚI

#### Tổng quan kinh tế thế giới quý 1/2021 và triển vọng

Năm 2021 được dự báo tiếp tục là một năm khó khăn cho nền kinh tế toàn cầu. Những bất định về một đại dịch chưa có hồi kết, kéo theo thị trường tài chính nhiều rủi ro gia tăng, thị trường dầu mỏ, vàng, đồng USD có thể biến động thất thường, nền kinh tế chung sẽ đối diện với nhiều thách thức trong năm 2021. Trong thời gian gần đây, việc nhiều quốc gia có những kết quả tích cực trong việc điều chế vaccine Covid-19 làm gia tăng hy vọng về kiểm soát đại dịch vào năm 2021. Tuy nhiên, ngay những tháng đầu năm, làn sóng Covid mới và các biến thể mới của virus đã gây ra những lo ngại cho triển vọng phục hồi kinh tế toàn cầu. Bên cạnh đó, sự phục hồi nền kinh tế các nước còn tùy thuộc vào khả năng tiếp cận hỗ trợ về y tế, hiệu quả của chính sách kích thích kinh tế của từng nước. Theo đó, kinh tế các nước được dự báo sẽ từng bước tăng trưởng trở lại, mặc dù còn nhiều khó khăn do tác động tiêu cực của đại dịch trong năm 2021 và có thể kéo dài sang những năm tiếp theo.

WB và IMF dự báo kinh tế toàn cầu sẽ tăng trưởng trở lại ở mức 4-5% trong kịch bản tích cực. Trong kịch bản bất lợi, nếu tình trạng lây lan của đại dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp hoặc các chiến dịch tiêm chủng vắc-xin bị đình trệ, tăng trưởng toàn cầu sẽ chỉ ở mức 1,6%. Thương mại toàn cầu sẽ khởi sắc hơn so với năm 2020, dự báo đạt mức tăng trưởng 7,2-8%. Trong đó: GDP của các thị trường mới nổi và các nền kinh tế đang phát triển sẽ tăng 5% trong năm 2021, sau khi giảm 2,6% năm 2020. Trong khi đó, các nền kinh tế phát triển được dự báo sẽ phục hồi chậm và đối mặt nhiều thách thức, với mức tăng trưởng ước đạt 3,3% năm 2021, sau khi giảm 5,4% năm 2020. Tuy nhiên, tiến trình phục hồi kinh tế ở các khu vực sẽ không đồng đều và phần lớn chưa thể quay trở lại mức tăng trưởng như trước đại dịch cho tới năm 2022. Trung Quốc là một trong những nước đầu tiên chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, nhưng sau đó đã phục hồi rất nhanh chóng để đạt mức tăng trưởng 2% trong năm 2020. Theo dự báo của WB, kinh tế Trung Quốc sẽ tiếp tục tăng trưởng nhờ cải thiện lòng tin người tiêu dùng cũng như sự phục hồi mạnh mẽ trong hoạt động kinh doanh với các biện pháp kích thích tài khóa hiệu quả.

Trong khi đó, Mỹ sẽ gặp nhiều thách thức hơn trong quá trình vực dậy nền kinh tế, song song với việc khống chế đại dịch Covid-19. WB dự báo GDP của Mỹ sẽ tăng 3,5% trong năm 2021, sau khi giảm 3,6% vào năm 2020. Đầu tháng 2, thượng viện Mỹ đã duyệt kế hoạch ngân sách chi cho gói cứu trợ Covid-19 trị giá 1.900 tỷ USD do Tổng thống Biden đề xuất. Gói cứu trợ này bao gồm 415 tỷ USD để cải thiện khả năng ứng phó dịch bệnh và triển khai vắc xin Covid, 1 nghìn tỷ USD hỗ trợ trực tiếp đến các gia đình và 220 tỷ USD cho các doanh nghiệp nhỏ và cộng đồng chịu ảnh hưởng nặng từ đại dịch. Người dân Mỹ dự kiến được nhận 1.400 USD hỗ trợ thay vì 600 USD theo gói cứu trợ được triển khai từ cuối tháng 12/2020. Bảo hiểm hỗ trợ thất nghiệp sẽ tăng thêm 100 USD/tuần lên tới 400 USD/tuần kéo dài tới tháng 9/2021. Gói cứu trợ này được kỳ vọng sẽ hỗ trợ kinh tế Mỹ phục hồi trong thời gian tới. Tổ chức Conference Board dự báo Mỹ sẽ tăng trưởng 2% trong quý 1/2021; 4,7% trong quý II và khả năng đạt mức 4,4% cả năm (sau khi giảm 3,6% trong năm 2020).

Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) nhận định, triển vọng kinh tế thế giới năm 2021 vẫn khó lường khi đại dịch Covid-19 tiếp tục gây ra thiệt hại đáng kể cho các nền kinh tế với mức độ và thời gian tác động khác nhau ở mỗi quốc gia. Ngày 9 tháng 3 năm 2021, OECD nâng mức dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu lên mức 5,6% trong năm 2021, cao hơn 1,4% so với dự báo được đưa ra vào tháng 12/2020 do triển vọng kinh tế được cải thiện nhờ việc các nước triển khai tiêm chủng vắc xin ngừa Covid-19 cùng gói kích thích kinh tế quy mô lớn ở Mỹ. Trong khi Tổ chức Oxford Economics dự báo, mức tăng trưởng toàn cầu là 5,4%. Ngân hàng Đầu tư Goldman Sachs dự báo, kinh tế toàn cầu có thể phục hồi theo hình chữ V với mức tăng GDP 6% vào năm 2021 và 4,6% vào năm 2022. Tuy nhiên, trong một kịch bản bất lợi hơn với giả định các nước tiếp tục áp dụng các biện pháp phong tỏa mới trong thời gian tới, GDP toàn cầu sẽ tiếp tục giảm sâu trở lại.

*Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương*

## 2. KINH TẾ TRONG NƯỚC

### Xuất khẩu hàng hóa vững bước tăng trưởng

Báo cáo mới nhất từ Bộ Công Thương cho thấy, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tháng 3/2021 ước đạt 28,6 tỷ USD, tăng 41,6% so với tháng trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 6,79 tỷ USD, tăng 44,8%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 21,81 tỷ USD, tăng 40,7%. So với cùng kỳ năm trước, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tháng 3 tăng 19,2%, trong đó khu vực kinh tế trong nước tăng 5,3%, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) tăng 24,2%.

Tính chung quý I/2021, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu ước tính đạt 77,34 tỷ USD, tăng 22% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 18,3 tỷ USD, tăng 4,9%, chiếm 23,7% tổng kim ngạch xuất khẩu; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 59,04 tỷ USD, tăng 28,5%, chiếm 76,3%. Trong quý I có 11 mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD, chiếm 76,6% tổng kim ngạch xuất khẩu (4 mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 5 tỷ USD, chiếm 54,7%), trong đó điện thoại và linh kiện có giá trị xuất khẩu lớn nhất đạt 14,1 tỷ USD, chiếm 18,2% tổng kim ngạch xuất khẩu, tăng 9,3% so với cùng kỳ năm trước; điện tử, máy tính và linh kiện đạt 12 tỷ USD, tăng 31,3%; máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng đạt 9,1 tỷ USD, tăng 77,2%; hàng dệt may đạt 7,2 tỷ USD, tăng 1,1%; giày dép đạt 4,7 tỷ USD, tăng 13,5%; gỗ và sản phẩm gỗ đạt 3,7 tỷ USD, tăng 41,5%; phương tiện vận tải và phụ tùng đạt 2,7 tỷ USD, tăng 20%; sắt thép đạt 1,8 tỷ USD, tăng 65,2%; thủy sản đạt 1,7 tỷ USD, tăng 3,3%; xơ, sợi dệt đạt 1,2 tỷ USD, tăng 31%; sản phẩm chất dẻo đạt 1,1 tỷ USD, tăng 31%. Nhìn chung, tỷ trọng xuất khẩu của một số mặt hàng chủ lực vẫn thuộc về khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và khối các ngành có doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, trong đó: Điện thoại và linh kiện chiếm 99,1%; điện tử, máy tính và linh kiện chiếm 98%; máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng chiếm 93,1%; giày dép chiếm 81,9%; hàng dệt may chiếm 62,5%.

#### Về xuất khẩu các nhóm hàng

- *Kim ngạch xuất khẩu nhóm nông, lâm, thủy sản:* Kim ngạch xuất khẩu tháng 3/2021 ước đạt 2,3 tỷ USD, tăng 58,3% so với tháng 02/2021 và tăng 4,8% so với cùng kỳ năm 2020, chiếm 8,1% tổng kim ngạch xuất khẩu. Tính chung 3 tháng đầu năm, kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này ước đạt 5,97 tỷ USD, tăng 6,6% so với cùng kỳ năm 2020, chiếm 7,73% tổng kim ngạch xuất khẩu. Những mặt hàng tăng trưởng cao trong nhóm này gồm có cao su tăng 89,7% về lượng và tăng 16,5% về kim ngạch; sản và các sản phẩm từ sản tăng 40,3% về lượng và tăng 53,2% về kim ngạch. Bên cạnh đó, kim ngạch xuất khẩu thủy sản và rau quả cũng tăng 3,3% và 6,1% so với quý I/2020, đạt 1,69 tỷ USD và 944 triệu USD. Ngược lại, xuất khẩu hạt điều tăng 13,2% về lượng nhưng giảm 5,8% về kim ngạch so với quý I/2020; cà phê giảm 17% về lượng và giảm 11,3% về kim ngạch; hạt tiêu giảm 25% về lượng và giảm 1,3% về kim ngạch.

Gạo là mặt hàng giảm mạnh nhất khi giảm 30,4% về lượng và giảm 17,4% về kim ngạch so với quý I/2020, đạt 1,1 triệu tấn, kim ngạch 606 triệu USD. Xuất khẩu gạo giảm trong quý I/2021 được nhận định chủ yếu là do nguồn cung từ vụ Đông Xuân ra thị trường chưa nhiều, trong khi đó giá gạo ở mức cao cũng khiến các nhà nhập khẩu có tâm lý chờ giá giảm.

- *Kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng công nghiệp chế biến* tháng 3/2021 ước đạt 24,76 tỷ USD, tăng 39,7% so với tháng 02/2021 và tăng 20,7% so với cùng kỳ năm 2020. Tính chung 3 tháng đầu năm 2021, kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng công nghiệp chế biến tiếp tục đóng góp chính vào tốc độ tăng trưởng chung của hoạt động xuất khẩu trong quý I/2021 với kim ngạch đạt 67,39 tỷ USD, tăng mạnh 24,8% so với quý I/2020 và chiếm 87,13% trong tổng kim ngạch xuất khẩu chung.

Nhìn chung kim ngạch xuất khẩu hầu hết các mặt hàng trong nhóm công nghiệp chế biến đều tăng trưởng cao so với quý I/2020. Trong đó, điện thoại các loại và linh kiện đạt kim ngạch cao nhất, đạt 14,08 tỷ USD, tăng 9,3% so với cùng kỳ năm 2020. Kế đến, kim ngạch xuất khẩu máy tính, sản phẩm điện tử và linh kiện đạt 11,96 tỷ USD, tăng 31,3% so với cùng kỳ năm 2020. Ngoài ra, máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng đã vượt qua dệt may để vươn lên vị trí thứ 3 về mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu lớn nhất của nước ta, tăng tới 77,2% so với quý I/2020, đạt 9,1 tỷ USD. Đồng thời, kim ngạch xuất khẩu của một số mặt hàng khác cũng tăng mạnh so với quý I/2020 như: Gỗ và sản phẩm gỗ tăng 41,5%; phương tiện vận tải và phụ tùng tăng 20%; sắt thép các loại tăng 65,2%... Đặc biệt, xuất khẩu nhóm hàng dệt và may mặc cũng tăng trở lại dù tốc độ còn khá khiêm tốn so với các mặt hàng khác, với mức tăng 1,1%, đạt 7,18 tỷ USD; kim ngạch xuất khẩu giày dép các loại tăng mạnh hơn, tăng 13,5% so với quý I/2020, ước đạt 4,74 tỷ USD.

*Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương*

### 3. THÔNG TIN CHÍNH SÁCH VÀ PHỔ BIẾN ỨNG DỤNG KHOA HỌC KỸ THUẬT

#### Hiệp định UKVFTA sẽ có hiệu lực từ 1/5

Theo quy định tại Khoản 2a Điều 9, Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ireland (UKVFTA) sẽ có hiệu lực vào ngày đầu tiên của tháng thứ hai sau ngày nhận được thông báo cuối cùng của các bên về việc đã hoàn tất thủ tục pháp lý nội bộ. Như vậy, Hiệp định UKVFTA sẽ chính thức có hiệu lực kể từ ngày 1/5/2021.



Hiệp định này sẽ giúp Việt Nam và Vương quốc Anh duy trì các điều kiện thương mại ưu đãi và lợi ích kinh tế thông qua các cam kết mở cửa thị trường đã có trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA).

Thương mại dịch vụ tiếp tục được duy trì, trong đó hai bên có điều kiện thúc đẩy hơn nữa hợp tác về dịch vụ trong thời gian tới. Trong tháng 1/2021, tổng kim ngạch xuất khẩu giữa Việt Nam và Anh đạt 657,35 triệu USD, tăng 78,57% so với cùng kỳ năm ngoái.

Vụ Thị trường châu Âu – châu Mỹ (Bộ Công Thương) cho biết, việc Chính phủ Việt Nam mới đây đã thông qua Nghị quyết về việc phê chuẩn UKVFTA sẽ giúp Hiệp định có hiệu lực chính thức trong thời gian sớm (Hiệp định đang có hiệu lực tạm thời từ ngày 1/1/2021).

Trước đó, ngày 26/3, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Tô Anh Dũng đã chủ trì buổi lễ trao đổi Công hàm khẳng định ngày có hiệu lực của Hiệp định UKVFTA.

Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, 2 tháng đầu năm nay, kim ngạch thương mại hai chiều giữa Việt Nam và Vương quốc Anh đạt 1,024 tỷ USD, tăng 20,05% so với cùng kỳ năm ngoái. Điều này cho thấy Hiệp định UKVFTA đã tạo ra động lực quan trọng trong việc phục hồi trao đổi thương mại giữa Việt Nam và Vương quốc Anh trong năm nay.

Bên cạnh đó, việc Vương quốc Anh đang triển khai chiến lược tiêm chủng vaccine trên diện rộng và triển vọng tăng trưởng kinh tế tích cực được các thể chế uy tín quốc tế đưa ra gần đây, hứa hẹn lĩnh vực hợp tác kinh tế, thương mại giữa hai quốc gia tiếp tục là điểm sáng trong mối quan hệ song phương tốt đẹp giữa Việt Nam và Vương quốc Anh.

Sau khi Hiệp định UKVFTA được chính thức ký kết vào ngày 29/12/2020 tại Anh, Việt Nam và Vương quốc Anh đã hoàn tất thủ tục trong nước cho phép áp dụng tạm thời Hiệp định này kể từ 23 giờ GMT ngày 31/12/2020 (tức là 6 giờ sáng ngày 1/1/2021 theo giờ Việt Nam).

Trong bối cảnh Vương quốc Anh đã chính thức rời khỏi Liên minh châu Âu và giai đoạn chuyển tiếp chuẩn bị kết thúc (ngày 31/12/2020), việc áp dụng tạm thời Hiệp định UKVFTA sẽ bảo đảm thương mại song phương giữa Việt Nam và Vương quốc Anh không bị gián đoạn sau khi kết thúc giai đoạn chuyển tiếp trong khi hai bên tiếp tục hoàn thành các thủ tục trong nước phù hợp với quy định của pháp luật mỗi bên.

*Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương*

**THÔNG TIN NÔNG SẢN****Ngành mía đường: Còn nhiều bấp bênh phía trước****Sản xuất mía đường bị thu hẹp**

Nhiều năm qua, sản xuất đường mía trong nước liên tục gặp khó khăn, nhiều nhà máy đường đóng cửa, nông dân trồng mía nhiều nơi lao đao vì bán giá thấp. Nhiều doanh nghiệp đường trong nước cho rằng nguyên nhân chủ yếu do tình trạng cạnh tranh không lành mạnh của đường nhập khẩu được trợ giá.

Từ đầu năm 2021, Việt Nam đã áp thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp đối với đường nhập khẩu Thái Lan với mức thuế 33,88%. Đây được xem là động thái phù hợp để bảo vệ quyền lợi chính đáng cho ngành sản xuất trong nước, tạo động lực cho doanh nghiệp vực dậy ngành sản xuất đường mía, ổn định đời sống và cải thiện thu nhập cho người nông dân. Trên thực tế, ngành mía đường đã gặp khó khăn từ nhiều năm trước đó, tuy nhiên kể từ khi Việt Nam chính thức mở cửa thị trường đường cho các nước thành viên Asean theo Hiệp định ATIGA thì nhiều doanh nghiệp đã không trụ nổi.

Theo báo cáo Hiệp hội Mía đường Việt Nam (VSSA), trước năm 2018 cả nước có 41 nhà máy đường, năm 2019 còn 38 nhà máy, năm 2020 còn 19 nhà máy và đến hiện nay chỉ còn 25 nhà máy. Tuy nhiên hầu hết các nhà máy hiện nay đều đang hoạt động dưới công suất có thể hòa vốn.

Ông Nguyễn Văn Lộc, Quyền Tổng thư ký VSSA thông tin: Nhu cầu tiêu thụ đường của Việt Nam mỗi năm từ 1,8 - 2 triệu tấn, những năm 2010 là thời điểm ngành mía đường phát triển mạnh nhất, các nhà máy trong nước đã sản xuất được từ 1,5-1,6 triệu tấn, vùng nguyên liệu mía lên đến 300.000ha. Tuy nhiên khoảng 10 năm trở lại đây, đường lậu nhập khẩu từ Thái Lan với giá rẻ hơn nhiều so với đường sản xuất trong nước đã chiếm lĩnh thị trường nội địa buộc các doanh nghiệp trong nước phải thu hẹp sản xuất.

Sản xuất mía đường không chỉ là ngành công nghiệp chế biến mà còn giải quyết việc làm, thu nhập cho người dân. Theo ước tính của các địa phương, chỉ trong thời gian ngắn đã có 3.300 người lao động bị mất việc làm và hơn 93.000 hộ nông dân bị ảnh hưởng khi ngành sản xuất đường trong nước bị thu hẹp. Nguyên nhân chính là do đường nhập khẩu được trợ cấp và bán phá giá từ Thái Lan tăng mạnh trong năm 2020, lên tới gần 1,3 triệu tấn, tăng 330,4% so với năm 2019.

Những con số trên chỉ được thống kê trong một thời gian ngắn đã bộc lộ thiệt hại vô cùng nghiêm trọng mà ngành đường Việt Nam phải gánh chịu trước sự tàn phá của nguồn đường phá giá có nguồn gốc nhập khẩu trong nhiều năm liên tiếp. Theo ông Nguyễn Văn Lộc, so với các quốc gia sản xuất đường mía khác, ngành đường mía Việt Nam còn khá non trẻ khi mới được hình thành khoảng 20 năm. Trong khi đó, nhiều năm nay ngành đường Thái Lan được Chính phủ quốc gia này hỗ trợ bằng nhiều hình thức khác nhau để đẩy mạnh xuất khẩu. Nhiều thời điểm đường Thái Lan nhập vào Việt Nam còn rẻ hơn giá mua mía ngay tại Thái Lan. Vì vậy, giá đường trong nước không thể cạnh tranh được với đường nhập khẩu. Đáng nói, giá đường thấp đã làm cho giá mía sụt giảm, ảnh hưởng nghiêm trọng đến vùng nguyên liệu cũng như thu nhập của nông dân. Thêm vào đó, từ ngày 1/1/2020 Việt Nam chính thức mở cửa thị trường đường theo cam kết Hiệp định ATIGA nhưng các doanh nghiệp sản xuất mía đường trong nước cho rằng, các quốc gia còn lại không hề mở cửa thị trường đường mà còn áp dụng những biện pháp khác nhau để bảo vệ thị trường riêng của mỗi nước. Tại thị trường nội địa, tiêu thụ đường cũng gặp khó khi dịch COVID-19 bùng phát, giá đường giảm mạnh. Trong khi đó, ngay sau thuế suất nhập khẩu mặt hàng đường vào Việt Nam giảm bình quân từ 85% xuống 5% đường nhập khẩu đã ồ ạt tràn vào. Nghịch lý tồn tại nhiều năm với ngành mía đường Việt Nam là trong khi đường sản xuất trong nước không tiêu thụ được nhưng mỗi năm lượng đường nhập khẩu vẫn lên tới hơn 800.000 tấn.

Ông Nguyễn Đình Xuân, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh cho biết: Tây Ninh từng là thủ phủ mía đường với 3 nhà máy đường lớn, hoạt động suốt ngày đêm. Tuy nhiên trong nhiều năm không tiêu thụ được sản phẩm nên doanh nghiệp không có nguồn tiền để trang trải chi phí sản xuất, thanh toán tiền mía cho nông dân cũng như chi trả tiền lương cho người lao động nên hai nhà máy phải đóng cửa. Hiện nay trên địa bàn Tây Ninh chỉ còn duy nhất một nhà máy hoạt động, công suất ép khoảng 20.000 ha mía/vụ. Mặc dù vậy, trong những niên vụ gần đây, kể cả vùng nguyên liệu mía trong tỉnh và các tỉnh lân cận cũng như ở Campuchia chỉ đáp ứng khoảng 12.000 ha, nhà máy chỉ vận hành được 60% công suất vì thiếu nguyên liệu. Các nhà máy đường ở Hậu Giang cũng rơi vào tình cảnh tương tự. Bà Nguyễn Thị Giang, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hậu Giang thông tin: Hậu Giang từng có tới 3 nhà máy đường, bao tiêu đầu ra cho hầu hết vùng mía nguyên liệu của khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, nhưng hai nhà máy đã đóng cửa từ năm 2019.

Hiện nay trên địa bàn chỉ còn nhà máy đường Phụng Hiệp thuộc Công ty Cổ phần Mía đường Cần Thơ còn hoạt động, song những vụ gần đây cũng chỉ vận hành cầm chừng do hết nguyên liệu. Tại Đồng Nai, trước đây có 2 nhà máy đường lớn là Trị An tại huyện Vĩnh Cửu và La Ngà tại huyện Định Quán. Tuy nhiên nhà máy mía đường Trị An đã dừng hoạt động và đang được thanh lý theo dạng phế liệu, còn Công ty mía đường La Ngà cũng đang tạm đóng cửa để khắc phục sai phạm về môi trường.

Theo Hiệp hội Mía đường Việt Nam, niên vụ ép mía 2020/2021 kết thúc sớm hơn thường lệ vì hết nguyên liệu. Lũy kế đến cuối tháng 2/2021 toàn ngành ép được hơn 3,7 triệu tấn mía, sản xuất được gần 369.000 tấn đường. So sánh cùng kỳ với vụ ép mía 2019/2020 sản lượng mía ép chỉ đạt 72,3% và sản lượng đường chỉ đạt 71,3%. Ước tính sản lượng đường của cả vụ 2020/2021 chỉ còn khoảng trên dưới 550.000 tấn, thấp nhất từ trước đến nay.

### **Mía đường Việt Nam liệu có tiếp tục được thu mua với giá cao nữa hay không?**

Người trồng mía đường vừa trải qua một mùa vụ bội thu. Cụ thể, giá thu mua mía nguyên liệu niên vụ 2020/2021 tăng từ 50.000 – 100.000 đồng/tấn so với vụ ép trước, tăng 15% so với cùng kỳ năm trước. Theo đó, mỗi tấn mía người dân bán được 950.000 đồng đến 1 triệu đồng, cho lợi nhuận tốt. Tuy nhiên, nhiều người đặt ra câu hỏi liệu người nông dân có tiếp tục được thu mua với giá cao nữa hay không? Giá nguyên liệu bị ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố mà trong đó, nạn đường lậu đang gây tác động lớn đến giá và sức cạnh tranh nói riêng với thị trường trong nước.

Vấn đề này đến từ những nguyên nhân mang hiệu ứng domino từ bên ngoài tác động vào. Doanh nghiệp đường buộc phải giảm giá thành để đủ sức cạnh tranh với đường lậu trên thị trường. Bởi thế, họ buộc phải giảm chi phí đầu vào, mà cụ thể ở đây chính là mía nguyên liệu từ người dân.

Ngày 9/2/2021 vừa qua Bộ Công Thương ký Quyết định số 477/QĐ-BCT về việc Việt Nam chính thức áp thuế chống bán phá giá (CBPG), chống trợ cấp (CTC) với các mặt hàng đường nhập khẩu có xuất xứ từ Thái Lan. Cụ thể, đường tinh luyện bị áp mức thuế 48,88%, Sau khi quyết định này có hiệu lực ngày 16/2 vừa qua đã có tác động tích cực đến ngành mía đường. "Đây là một quyết định hợp lý và cần thiết vì đã góp phần bảo vệ những người trồng mía như chúng tôi và các doanh nghiệp hoạt động trong ngành mía đường, xuất khẩu mía đường phát huy được nội lực của mình", bà Lê Thị Quỳnh Trang - Chủ tịch HTX Tân Tiến, xã Pờ Tó Huyện IaPa, tỉnh Gia Lai chia sẻ trong buổi tọa đàm về cơ hội và thách thức cho ngành mía đường vừa diễn ra vào ngày 23/3 vừa qua.

#### **"Lao đao" vì đường lậu**

Trên thực tế, có thể thấy rằng mỗi kg đường lậu nhập vào thị trường nước ta có giá rẻ hơn từ 30-50% vì trốn thuế. Trước thời điểm Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN (ATIGA) có hiệu lực, số tiền thuế đường lậu trốn được lên đến 85% giá trị đường nhập vào. Chính vì điều này ngành mía đường nước ta gặp vô vàn khó khăn. Bản thân các nhà máy, doanh nghiệp đường buộc phải giảm giá thành sản phẩm để có sức cạnh tranh với đường lậu.

Theo báo cáo mới đây của cơ quan chức năng của tỉnh An Giang, chỉ trong đợt cao điểm Tết Nguyên đán đã có hàng chục vụ với gần 20.000 kg đường nhập lậu bị phát hiện. Nên nhớ rằng, tại thời điểm đó dịch bệnh COVID-19 diễn biến nghiêm trọng, lực lượng biên phòng được tăng cường tăng đột biến. Chính vì thế nạn đường lậu mới tạm lắng xuống, nhưng luôn tiềm ẩn diễn biến phức tạp. Giá mía thấp làm cho diện tích vùng nguyên liệu tụt giảm nghiêm trọng, diện tích mía của cả nước từ 300.000 ha, đến nay chỉ còn dưới 160.000 ha.

Theo số liệu thống kê mới nhất, chỉ còn 29/41 nhà máy sản xuất đường còn hoạt động do bị thiếu hụt nguyên liệu. Các nhà máy như nhà máy Trà Vinh tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long; Nhà máy An Khê, nhà máy Phú Yên, nhà máy đường 333 tại khu vực miền Trung Tây Nguyên... đều kết thúc vụ vào giữa tháng 4/2021. Trong bối cảnh cầu tăng nhưng cung vẫn chưa đủ đáp ứng, sản lượng nguyên liệu mía nội địa năm nay được có thể thiếu so với nhu cầu tiêu thụ. Một chuỗi domino do đường lậu gây ra cực kỳ nghiêm trọng. Ngân sách nhà nước bị thâm hụt lớn. Doanh nghiệp đường gặp bất lợi về giá thành khó mở rộng quy mô sản xuất. Người dân trồng mía không đảm bảo thu nhập kinh tế, đời sống bấp bênh, nhiều khó khăn.

Thuế chống bán phá giá, chống trợ cấp tạm thời được coi là giải pháp quan trọng, song để ngành mía đường vượt qua giai đoạn khó khăn hiện nay cần nhiều giải pháp mạnh hơn. Ngoài việc các cơ quan chức năng đang nỗ lực hết sức để ngăn chặn nạn đường lậu, người tiêu dùng cũng cần tinh táo hơn trong việc lựa chọn sử dụng đường có nhãn mác, đảm bảo các quy chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm. Ngoài ra, để góp phần giúp doanh nghiệp nước nhà duy trì và đẩy mạnh hoạt động sản xuất, nông dân ngành mía cần tiếp tục cải tiến quy trình canh tác đạt năng suất cao.



### Ngành đường đứng trước nguy cơ buôn lậu gia tăng trở lại

Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo (BCĐ) 389 Quốc gia dự báo trong thời gian tới hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép mặt hàng đường cát qua biên giới sẽ gia tăng trở lại, đặc biệt tại địa bàn các tỉnh biên giới Việt Nam - Campuchia.

Theo báo cáo của các cơ quan chức năng và Hiệp hội mía đường Việt Nam, đối với mặt hàng đường cát, kể từ khi Hiệp định ATIGA có hiệu lực (ngày 1/1/2020) thì hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép mặt hàng đường cát qua biên giới đã giảm rõ rệt so với những năm trước đây, số lượng đường nhập khẩu chính ngạch tăng mạnh. Tuy nhiên, trong những tháng cuối năm 2020, sau khi Bộ Công Thương điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với một số sản phẩm đường mía Thái Lan thì lượng đường nhập khẩu từ Malaysia, Campuchia, Indonesia vào Việt Nam tăng đột biến.

Trong khi đó, Malaysia không trồng mía và Campuchia, Indonesia sản xuất không đủ cho thị trường nội địa và phải nhập khẩu đường từ Thái Lan với số lượng lớn. Trước diễn biến đó, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo (BCĐ) 389 Quốc gia dự báo trong thời gian tới hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép mặt hàng đường cát qua biên giới sẽ gia tăng trở lại, đặc biệt tại địa bàn các tỉnh biên giới Việt Nam - Campuchia. Đồng thời, việc lẫn tránh phòng vệ thương mại (gian lận về xuất xứ) thông qua các loại hình nhập khẩu mặt hàng đường cát từ các Quốc gia trong khối ASEAN sẽ gia tăng và tiềm ẩn nhiều nguy cơ rủi ro, trốn thuế.

Trước tình hình này Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia đã ban hành Văn bản số 67/VPTT-TH về việc tăng cường chống buôn lậu, gian lận thương mại mặt hàng đường cát có xuất xứ từ Thái Lan và đề nghị Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo gồm các Bộ: Quốc phòng, Công an, Tài chính, Công thương; Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 389 các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường công tác phối hợp, tuần tra, kiểm soát, nắm tình hình buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hoá qua biên giới. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát đối với mặt hàng đường cát nhập khẩu theo Quyết định số 477/QĐ-BCT của Bộ Công thương.

### Thông tin Trung Quốc cấm nhập khẩu ớt Việt Nam là không chính xác

Vụ Thị trường châu Á-châu Phi (Bộ Công Thương) vừa có thông tin chính thức về việc Hải quan Thâm Quyển thông báo về việc cấm nhập khẩu ớt của Việt Nam. Bộ Công Thương cho biết, cơ quan này đã nhận được hình ảnh “văn bản” của Hải quan Thâm Quyển thông báo về việc cấm nhập khẩu ớt của Việt Nam từ ngày 1/4/2021 theo chỉ đạo của Tổng cục Hải quan Trung Quốc.

Thương vụ Đại sứ quán Việt Nam tại Trung Quốc đã khẩn trương làm việc, xác minh thông tin với Tổng cục Hải quan Trung Quốc (Cục An toàn thực phẩm xuất nhập khẩu).

Cục An toàn thực phẩm xuất nhập khẩu khẳng định hình ảnh “văn bản” trên là giả mạo, không phải do phía Hải quan Trung Quốc ban hành. Ngoài ra, nội dung trong hình ảnh “văn bản” trên có nhiều lỗi về thể thức và ngôn ngữ, nhận định sơ bộ có dấu hiệu chỉnh sửa hình ảnh.



Mặc dù vậy, Bộ Công Thương cũng thông tin thêm, hoạt động xuất khẩu ớt sang thị trường Trung Quốc từ tháng 5/2020 cũng đang gặp vướng mắc về kiểm nghiệm, kiểm dịch. Bộ NN&PTNT đang chủ trì làm việc với phía Trung Quốc để thống nhất phương án tháo gỡ các vướng mắc nêu trên nhằm đưa hoạt động xuất khẩu sản phẩm ớt Việt Nam sang thị trường Trung Quốc trở lại bình thường.

### **Đến 2030, giá trị kim ngạch xuất khẩu rau quả đạt 8-10 tỷ USD**

Đến năm 2030, giá trị kim ngạch xuất khẩu rau quả đạt 8-10 tỷ USD; trong đó, tỷ trọng giá trị kim ngạch xuất khẩu sản phẩm rau quả chế biến đạt 30% trở lên; công suất chế biến rau quả đạt 2 triệu tấn sản phẩm/năm, gấp gần 2 lần so với năm 2020. Đó là một trong những mục tiêu cụ thể của Đề án phát triển ngành chế biến rau quả giai đoạn 2021 - 2030 vừa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đề án cũng đặt mục tiêu cụ thể đến năm 2030 thu hút đầu tư mới 50-60 cơ sở chế biến rau quả có quy mô lớn và vừa; xây dựng, phát triển thành công một số tập đoàn, doanh nghiệp chế biến rau quả hiện đại ngang tầm khu vực và thế giới với khả năng cạnh tranh quốc tế cao.



Để đạt mục tiêu trên, nhiệm vụ của Đề án là đẩy mạnh đầu tư nâng cao năng lực chế biến rau quả; phát triển cơ sở sơ chế, bảo quản rau quả tươi; đẩy mạnh chế biến các sản phẩm rau quả chủ lực, sản phẩm có giá trị gia tăng cao; tổ chức sản xuất rau quả nguyên liệu phục vụ chế biến; phát triển thị trường tiêu thụ rau quả. Trong đó, xây dựng hệ thống cơ sở sơ chế, đóng gói và kho mát bảo quản rau quả tươi có quy mô và trang thiết bị phù hợp với sản lượng và đặc tính cho các loại rau quả chủ lực nhằm giảm nhanh tổn thất sau thu hoạch.

Thu hút mạnh đầu tư để đến năm 2030, đảm bảo tại những khu vực sản xuất rau quả tập trung, hợp tác xã sản xuất và tại các cơ sở, đại lý thu gom lớn được đầu tư máy, trang thiết bị, xưởng sơ chế, đóng gói và kho mát với quy mô phù hợp để hình thành hệ thống các cơ sở sơ chế, đóng gói đồng bộ. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư trung tâm chiếu xạ thực phẩm đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế gắn với các vùng sản xuất rau quả tập trung, quy mô lớn.

Đẩy mạnh chế biến sâu, đa dạng hóa sản phẩm từ nguyên liệu rau quả và từ phế phụ phẩm sau chế biến; phấn đấu trong giai đoạn 2021 - 2030, tốc độ tăng trưởng giá trị gia tăng bình quân trên 10%/năm; tập trung chế biến các nhóm sản phẩm chủ lực: Rau quả đóng hộp; rau quả đông lạnh; nước ép và pure rau quả; rau quả sấy, snack và rau quả muối.

Xây dựng, hình thành các vùng chuyên canh sản xuất rau quả đảm bảo nguyên liệu được cung cấp (khoảng 5-6 triệu tấn vào năm 2030) có chất lượng và an toàn thực phẩm cho hoạt động chế biến.

*Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương*

## THÔNG TIN THỦY SẢN

### Xuất khẩu tôm có thể tăng trở lại trong quý II

Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản (VASEP), hai tháng đầu năm 2021, tổng giá trị xuất khẩu tôm đạt 376 triệu USD, giảm 1,9% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, khối thị trường CPTPP vẫn dẫn đầu, chiếm 34,3% tổng xuất khẩu tôm. Tính đến hết tháng 2, tổng giá trị xuất khẩu tôm sang khối thị trường này đạt 128,8 triệu USD, tăng 4,1% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, xuất khẩu sang Nhật Bản giảm 7,1% nhưng xuất khẩu sang Australia tăng mạnh tới gần 51%.



Năm 2020, do ảnh hưởng của COVID-19, nhập khẩu tôm của Nhật Bản giảm mạnh, đặc biệt là sản phẩm tôm sú. Giá trị nhập khẩu tôm của Nhật Bản từ 3 nguồn cung lớn nhất là: Thái Lan, Việt Nam và Indonesia cũng giảm hoặc chững lại. Điều này cũng tác động một phần không nhỏ lên nhập khẩu tôm trong 3 tháng đầu năm nay. Mặc dù Chính phủ Nhật Bản đã chú trọng sử dụng “liều thuốc hồi sức” để giúp các doanh nghiệp như: các cơ sở kinh doanh đồ ăn uống, cơ sở liên kết cung cấp hàng hóa trung gian như các HTX nông, ngư nghiệp... đứng vững sau căng thẳng do COVID-19 nhưng lượng hàng tồn nhập khẩu mới được giải phóng.

Hai tháng đầu năm 2021, tổng giá trị xuất khẩu tôm sang Mỹ đạt 73 triệu USD, giảm 1,4% và sang EU đạt 52,3 triệu USD, giảm 3,6% so với cùng kỳ năm trước. Đầu năm nay, giá tôm toàn cầu giảm cũng là một nguyên nhân khiến giá trị xuất khẩu sang Mỹ và EU giảm. Theo đánh giá của nhiều nhà nhập khẩu tôm lớn, nhu cầu sản phẩm tôm chế biến ở các nhà hàng Mỹ đã bắt đầu tăng trở lại, do đó nhiều nhà xuất khẩu tôm chế biến Ấn Độ và Indonesia đã bắt đầu tranh thủ thời cơ đẩy mạnh sản phẩm này sang Mỹ. Tôm đông lạnh Việt Nam cũng đang cạnh tranh tốt tại thị trường này. Tuy nhiên, sau khi ngành dịch vụ hồi sinh trở lại ở Mỹ và EU, dự báo kênh tiêu thụ bán lẻ sẽ giảm, có thể trong thời gian tới nguồn cung nhiều mặt hàng tôm tại Mỹ, EU hay Anh sẽ thiếu hụt và tác động lên giá nhập khẩu tôm sẽ tăng lên. VASEP nhận định hai tháng đầu năm 2021, giá trị xuất khẩu tôm của Việt Nam sang nhiều thị trường lớn giảm so với cùng kỳ năm ngoái. "Tuy nhiên, khi phân tích nhu cầu và tình hình kinh tế của các thị trường lớn đang phục hồi, các doanh nghiệp xuất khẩu tôm hoàn toàn có thể tin rằng, xuất khẩu tôm Việt Nam trong thời gian tới sẽ tăng trưởng dương trở lại", VASEP cho biết.

Theo đánh giá của Globefish, ba tháng đầu năm 2021, giá tôm thế giới giảm theo giá tôm của một số nguồn cung. Theo đó, nhu cầu từ khách sạn, nhà hàng và khu vực dịch vụ ăn uống (Horeca) tăng, đặc biệt nhu cầu bán lẻ tôm tươi và đông lạnh cũng tăng trên toàn thế giới. Đây cũng là tín hiệu hi vọng cho xuất khẩu Việt Nam trong thời gian tới.

### Xuất khẩu thủy sản sang Australia và Canada tăng trưởng mạnh

Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản (VASEP), năm 2020, trong khi dịch COVID-19 khiến cho xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sang đa số các thị trường lớn bị sụt giảm, thì xuất khẩu sang một số nước CPTPP như Australia và Canada lại ghi nhận mức tăng trưởng dương: xuất khẩu sang Australia tăng 9%, sang Canada tăng 14%.



Hai tháng đầu năm 2021, xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sang các nước vẫn tiếp tục bị ảnh hưởng bởi COVID-19 làm trì trệ hoạt động logistic, cước vận tải biển tăng vọt,

các chi phí cho sản xuất, xuất khẩu đều tăng. Tuy nhiên, xuất khẩu sang Australia và Canada, hai nước thành viên của hiệp định CPTPP vẫn duy trì được tăng trưởng ấn tượng, tăng lần lượt 38,6% và 11,5% so với cùng kỳ năm ngoái đạt 39,3 triệu USD và 35,4 triệu USD. Nhờ mức tăng trưởng cao, Australia từ thị trường đứng 7 năm 2020 đã vượt lên đứng thứ 5 trong các thị trường đơn lẻ nhập khẩu thủy sản Việt Nam trong 2 tháng đầu năm nay. VASEP cho hay tỷ trọng của thị trường này trong tổng xuất khẩu năm 2020 là 2,7%, với kết quả 2 tháng đầu năm nay, tỷ trọng đã tăng lên trên 4%. Australia chỉ đứng sau Mỹ, Nhật Bản, Trung Quốc và Hàn Quốc trong top 10 thị trường của thủy sản Việt Nam. Trong đó, riêng tôm chiếm 66% tổng xuất khẩu sang thị trường này. Năm 2021, tính đến hết tháng 2, Australia là thị trường tôm lớn thứ 4, chiếm 7% tổng xuất khẩu tôm của Việt Nam, với giá trị trên 26 triệu USD, tăng 59%. Trong bối cảnh COVID-19, Australia gia tăng nhập khẩu các sản phẩm tôm chân trắng hấp đông lạnh và tôm khô của Việt Nam.

Ngoài ra, xuất khẩu mực, bạch tuộc sang thị trường này cũng tăng 14%, xuất khẩu cá tra tăng 4% trong 2 tháng đầu năm nay. Canada, năm 2020 là thị trường lớn thứ 6 của thủy sản Việt Nam, chiếm tỷ trọng 4,1%, với giá trị nhập khẩu 263 triệu USD. Hai tháng đầu năm 2021, Canada vẫn duy trì vị trí thứ 6, chiếm 3,5% và tăng trưởng ổn định 11,5%. Trong đó, tôm cũng chiếm tỷ trọng lớn nhất trong các sản phẩm thủy sản xuất khẩu sang thị trường này, chiếm 61%. Tuy nhiên, xuất khẩu tôm sang Canada chỉ tăng nhẹ 1,5% đạt 21,5 triệu USD. Trong khi đó, xuất khẩu cá tra và cá ngừ sang Canada tăng mạnh 13,5% và 36,4%. Ngoài Australia, Canada, xuất khẩu thủy sản sang Chile năm 2020 và 2 tháng đầu năm nay đều tăng mạnh. Trong khi đó, xuất khẩu sang các nước thành viên khác, nhất là các nước châu Á hầu như đều sụt giảm do tác động của đại dịch COVID-19.

Kết quả này cũng cho thấy rõ tác động tích cực của hiệp định CPTPP với xuất khẩu sang các nước lần đầu tiên tham gia FTA với Việt Nam như Canada và Chile. Hơn nữa, trong bối cảnh kinh tế các nước đều khó khăn thì ưu đãi thuế quan càng được các nhà nhập khẩu tận dụng triệt để như là một ưu thế cạnh tranh. Vì vậy, VASEP dự báo xuất khẩu thủy sản sang các thị trường Australia, Canada và Chile sẽ tiếp tục tăng trong các tháng tới và trong cả năm 2021.

### Tiềm ẩn rủi ro về dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản

Theo Bộ NN&PTNT, Phó cục trưởng Cục Thú y Nguyễn Văn Long cho biết năm 2020, tổng diện tích nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại là 46.217ha, gấp 1,9 lần so với cùng kỳ năm 2019. Cụ thể, thiệt hại trên

## Tham khảo giá heo hơi tại miền Trung và Tây Nguyên

Địa phương	Giá ngày 1/3/2021 (đồng)	Giá ngày 25/3/2021 (đồng)	Giá ngày 8/4/2021 (đồng)
Thanh Hoá	76.000	75.000	75.000
Nghệ An	75.000	75.000	76.000
Hà Tĩnh	75.000	74.000	75.000
Quảng Bình	74.000	75.000	75.000
Quảng Trị	74.000	73.000	74.000
Thừa Thiên Huế	74.000	71.000	73.000
Quảng Nam	75.000	75.000	75.000
Quảng Ngãi	76.000	75.000	75.000
Bình Định	75.000	70.000	74.000
Khánh Hoà	76.000	74.000	74.000
Lâm Đồng	77.000	75.000	75.000
Đắk Lắk	75.000	74.000	74.000
Ninh Thuận	77.000	74.000	74.000
Bình Thuận	76.000	73.000	74.000

## Tham khảo giá heo hơi tại miền Nam

Địa phương	Giá ngày 1/3/2021 (đồng)	Giá ngày 25/3/2021 (đồng)	Giá ngày 8/4/2021 (đồng)
Bình Phước	77.000	75.000	75.000
Đồng Nai	77.000	73.000	73.000
TP HCM	78.000	76.000	75.000
Bình Dương	76.000	75.000	74.000
Tây Ninh	77.000	75.000	74.000
Vũng Tàu	78.000	74.000	74.000
Long An	77.000	75.000	76.000
Đồng Tháp	77.000	77.000	75.000
An Giang	77.000	75.000	73.000
Vĩnh Long	77.000	75.000	75.000
Cần Thơ	78.000	76.000	75.000
Kiên Giang	78.000	76.000	76.000
Hậu Giang	76.000	76.000	74.000
Cà Mau	77.000	77.000	75.000
Tiền Giang	77.000	76.000	75.000
Bạc Liêu	77.000	77.000	77.000
Trà Vinh	77.000	77.000	76.000
Bến Tre	77.000	75.000	75.000
Sóc Trăng	78.000	77.000	76.000

### Rabobank: Nguồn cung thịt heo tiếp tục tăng trong năm 2021

Pigprogress trích dẫn báo cáo thịt heo hàng quý của Rabobank cho biết sự lạc quan của ngân hàng Hà Lan đi song song với cảnh báo dịch tả heo châu Phi (ASF) tiếp tục ảnh hưởng đến sản xuất thịt heo ở châu Á và châu Âu, cũng như dòng chảy thương mại toàn cầu. Ngân hàng cũng chỉ ra đại dịch COVID-19 tiếp tục tác động tới toàn bộ chuỗi cung ứng, từ nhà sản xuất đến người tiêu dùng.



Trong báo cáo mới nhất,

Rabobank dự đoán nguồn cung thịt heo toàn cầu sẽ tăng trưởng ở châu Á, Bắc và Nam Mỹ, nhưng sẽ đối mặt với nhiều thách thức hơn ở châu Âu. Rabobank cho biết mặc dù Trung Quốc tiếp tục thống trị thương mại toàn cầu, mức giảm nhập khẩu dự kiến của gà không lông châu Á vào năm 2021 sẽ có tác động phân tán đối với phần còn lại của thế giới, đặc biệt là ở châu Âu, nơi các lệnh cấm thương mại đối với Đức làm tăng nguồn cung nội địa và ảnh hưởng đến thị trường.

#### Trung Quốc có thể giảm nhập khẩu thịt heo trong năm 2021

Theo Rabobank, Trung Quốc sẽ giảm nhập khẩu thịt heo trong năm 2021 do sản xuất trong nước phục hồi khoảng 10%–15% sau dịch tả heo châu Phi.

Ngoài ra, việc thắt chặt quản lý nhập khẩu tại các cảng do dịch COVID-19 cũng đang khiến các nhà nhập khẩu thận trọng trong giao dịch. Các yếu tố này sẽ làm giảm nhập khẩu thịt heo của Trung Quốc khoảng 10–30%. Tuy nhiên, năm 2021 vẫn sẽ là năm ghi nhận nhập khẩu thịt heo của Trung Quốc tác động mạnh lên thương mại toàn cầu do nước này chiếm đến 50% thương mại thịt heo thế giới.

Nhu cầu tăng vọt từ Trung Quốc, đặc biệt là trong 6 tháng đầu năm 2020 là động lực thúc đẩy xuất khẩu thịt heo của Mỹ đạt kỷ lục trong năm 2020, nhưng Trung Quốc không phải là thị trường tăng trưởng duy nhất năm 2020, mà xuất khẩu thịt heo ở Mỹ tăng trưởng ở rất nhiều nước. Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu là ưu tiên hàng đầu của USMEF và ngành thịt Mỹ, việc đó đã mang lại lợi nhuận – đặc biệt là trong quý 4/2020, khi xuất khẩu sang Trung Quốc đại lục và Hồng Kông (Trung Quốc) giảm 9% so với cùng kỳ năm 2019, nhưng xuất khẩu tới các thị trường khác đều tăng nhẹ. Trong năm 2020, xuất khẩu thịt heo mảnh đạt mức kỷ lục 2,51 triệu tấn, trị giá 6,7 tỷ USD, tăng 15% về lượng và tăng 12% về trị giá so với năm 2019. Năm 2020, xuất khẩu thịt heo sang Trung Quốc đại lục và Hồng Kông đạt hơn 1 triệu tấn, trị giá 2,37 tỷ USD, tăng 56% về lượng và tăng 63% về trị giá so với năm 2019. Thị trường này chiếm khoảng 1/3 trong tổng lượng thịt xuất khẩu của Mỹ, tuy nhiên tỷ lệ này đã giảm vào cuối năm 2020 do thị trường xuất khẩu mở rộng hơn.

#### Tình hình sản xuất thịt heo ở Châu Âu

Sản lượng thịt heo tại châu Âu dự kiến sẽ không đổi hoặc giảm nhẹ vào năm 2021, do nhu cầu xuất khẩu giảm, trong khi nhu cầu nội địa phục hồi chậm do dịch COVID-19 và các mối đe dọa từ dịch ASF đang diễn ra ở Đông Âu và Đức.

Tây Ban Nha đã ghi nhận sự gia tăng về xuất khẩu thịt heo sang Trung Quốc do dịch ASF bùng phát được phát hiện trên heo rừng ở Đức. "Trong khi Đức tập trung vào việc tìm kiếm các điểm đến xuất khẩu thay thế, Tây Ban Nha và Đan Mạch sẽ tiếp tục hưởng lợi từ việc Đức vắng mặt ở một số thị trường châu Á", bà Pan nhận định.

tôm nuôi nước lợ là gần 43.340 ha, chiếm 93,77% trong tổng diện tích thủy sản nuôi bị thiệt hại, cao gấp 1,94 lần so với cùng kỳ năm 2019 và chiếm 5,88% tổng diện tích nuôi tôm của cả nước. Tổng diện tích nuôi cá tra bị thiệt hại là 1.426,3ha (gấp 5,76 lần với cùng kỳ năm 2019), chiếm 25% tổng diện tích nuôi cá tra của cả nước. Thiệt hại trên các loài thủy sản khác khoảng 1.452ha.

Trong 3 tháng đầu năm 2021 (tính đến ngày 15/3) tổng diện tích nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại là hơn 1.897ha, giảm 61% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó,



thiệt hại trên tôm nước lợ là gần 1.713,5ha, chiếm 90,3% trong tổng diện tích thủy sản nuôi bị thiệt hại, giảm 54% so với cùng kỳ năm 2020 và chiếm gần 0,4% tổng diện tích nuôi tôm của cả nước. Tổng diện tích nuôi cá tra bị thiệt hại là 125,6ha, giảm 47% so với cùng kỳ năm 2020, chiếm 20,1% tổng diện tích nuôi cá tra của cả nước. Theo ông Nguyễn Văn Long, diện tích tôm nuôi tiếp tục bị thiệt hại có thể tăng mạnh và nguy cơ dịch bệnh trong thời gian tới là rất cao do người nuôi tôm bắt đầu tăng thả nuôi, trong khi đó các điều kiện bất lợi của thời tiết.

Các loại mầm bệnh nguy hiểm còn lưu hành ở nhiều vùng nuôi, có thể xâm nhập và gây bệnh cho tôm... Trong 3 tháng đầu năm 2021, diện tích cá tra bị dịch bệnh là 125,6 ha, xảy ra tại 18 xã thuộc 8 huyện của tỉnh Đồng Tháp. So với cùng kỳ 2020, dịch bệnh trên cá tra giảm 5,3% về phạm vi và 47,4% về diện tích.

Để giảm thiểu thiệt hại đối với nuôi trồng thủy sản, Cục Thú y đề nghị các địa phương và người nuôi trồng thủy sản cần chủ động giám sát dịch bệnh, xử lý môi trường trước khi thả nuôi, sử dụng nguồn nước đảm bảo, sử dụng con giống, chế phẩm sinh học có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, chất lượng. Ngoài ra, việc thả nuôi với mật độ hợp lý, tránh thả nuôi dày sẽ góp phần giảm thiểu nguy cơ dịch bệnh phát sinh đối với thủy sản.

Tại một hội nghị mới đây, Thứ trưởng Bộ NN&PTNT Phùng Đức Tiến nhấn mạnh: “Dịch bệnh trên thủy sản đã giảm mạnh trong các tháng đầu năm 2021, nhưng nguy cơ trong thời gian tới là rất cao. Do đó, yếu tố quan trọng nhất quyết định cho phòng chống dịch bệnh thủy sản là nuôi trồng an toàn sinh học”. Theo Thứ trưởng Phùng Đức Tiến, để giải quyết tốt công tác thú y phòng bệnh thì không chỉ có độc lập mỗi lĩnh vực thú y mà phải đi cùng với quan sát môi trường, giám sát dịch bệnh. Bên cạnh đó, để nuôi trồng thủy sản an toàn cũng cần đảm bảo các yếu tố khác như giống, thức ăn, quy trình nuôi, chế phẩm sinh học... Đặc biệt là chế phẩm sinh học đang được sử dụng trong nuôi trồng thủy sản khá nhiều nên Bộ NN&PTNT sẽ chỉ đạo Tổng cục Thủy sản rà soát lại các chế phẩm sinh học, không để người nuôi trồng sử dụng các sản phẩm không hiệu quả mà làm tăng giá thành sản phẩm, các chỉ tiêu không đạt khiến hiệu quả giảm, kéo theo sức cạnh tranh của sản phẩm giảm.

Thứ trưởng Phùng Đức Tiến cũng cho biết, Bộ NN&PTNT đang xây dựng đề trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng chống một số bệnh nguy hiểm dịch bệnh thủy sản nuôi giai đoạn 2021-2025.

*Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương*

## THÔNG TIN CHĂN NUÔI

### Giá heo hơi khá ổn định

Trong vòng 2 tuần qua, giá heo hơi trên các địa phương cả nước nhìn chung khá ổn định, vẫn phổ biến ở mức trên 70.000 đồng/kg và dưới 80.000 đồng/kg tùy địa phương.

Cụ thể, giá heo hơi ngày 8/4 tại miền Bắc dao động trong khoảng 74.000 - 76.000 đồng/kg, không đổi so với ngày 25/3.

Giá heo hơi ngày 8/4 tại miền Trung, Tây Nguyên được thương lái thu mua trong khoảng 73.000 - 76.000 đồng/kg, nhích nhẹ so với 70.000 - 75.000 đồng/kg vào ngày 25/3.

Giá heo hơi ngày 8/4 tại miền Nam được giao dịch trong khoảng 73.000 - 77.000 đồng/kg, không biến động so với ngày 25/3.



### Tham khảo giá heo hơi tại miền Bắc

Địa phương	Giá ngày 1/3/2021 (đồng)	Giá ngày 25/3/2021 (đồng)	Giá ngày 8/4/2021 (đồng)
Bắc Giang	77.000	74.000	74.000
Yên Bái	75.000	75.000	75.000
Lào Cai	75.000	74.000	74.000
Hưng Yên	78.000	76.000	75.000
Nam Định	76.000	74.000	75.000
Thái Nguyên	77.000	75.000	75.000
Phú Thọ	76.000	74.000	75.000
Thái Bình	77.000	75.000	74.000
Hà Nam	75.000	76.000	76.000
Vĩnh Phúc	76.000	75.000	74.000
Hà Nội	75.000	76.000	75.000
Ninh Bình	76.000	76.000	76.000
Tuyên Quang	77.000	74.000	74.000



**Mỹ: Chính sách thương mại, nhập cư và hỗ trợ trang trại vẫn được đặt lên hàng đầu**

Tại Mỹ, nhu cầu nội địa và xuất khẩu tăng mạnh đang giúp thúc đẩy thị trường thịt heo và hỗ trợ giá heo hơi tiếp tục tăng mạnh. Doanh thu tốt hơn đang giúp bù đắp chi phí thức ăn gia tăng. Chính sách thương mại, nhập cư và hỗ trợ trang trại vẫn được quan tâm hàng đầu khi chính quyền của Tổng thống Biden nắm quyền kiểm soát.

**Brazil: Xuất khẩu thịt heo cao kỷ lục vào năm 2020**

Brazil đã ghi nhận xuất khẩu cao kỷ lục trong năm trước. Giá thịt heo nội địa tăng do nhu cầu xuất khẩu mạnh và chi phí thức ăn chăn nuôi tăng cao. Do hạn hán ảnh hưởng đến năng suất và nhu cầu toàn cầu vẫn mạnh, Rabobank dự đoán giá ngũ cốc thức ăn chăn nuôi sẽ ở mức cao trong những tháng tới. Mặc dù vậy, sản lượng heo hơi của quốc gia Nam Mỹ dự kiến sẽ tăng 2,5% vào năm 2021 để đáp ứng sự phục hồi của nhu cầu địa phương và một năm xuất khẩu mạnh mẽ nữa.

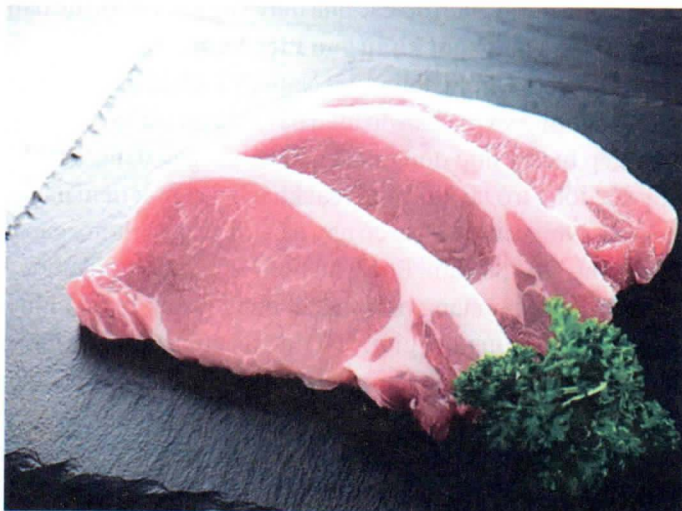
**Việt Nam: Số lượng heo bằng 87% mức trước dịch ASF**

Rabobank trích dẫn số liệu của Tổng cục Thống kê cho biết đàn heo của cả nước trong năm 2020 đạt 27,3 triệu con, tăng 20% so với năm 2019 và bằng 87% mức trước dịch ASF.

**Thị trường thịt heo tại Nga và những ảnh hưởng từ dịch ASF**

Giá heo hơi tại Nga hiện ở mức 122 Rúp (1,67 USD)/kg, đã bao gồm 10% thuế VAT. Mùa Chay ở Nga mới bắt đầu nên giá bình thường dự kiến sẽ xuống mức 112 Rúp/kg (1,53 USD, 1,29 EUR), mức này phù hợp với giá trung bình trong 9 tháng qua. Nga và các nước SNG khác ít bị thiệt hại bởi Covid hơn so với Châu Âu và Bắc Mỹ.

Tính từ nửa cuối năm 2020 đến nay, Nga đã bị thiệt hại khoảng 600.000 con heo do dịch ASF bùng phát, con số này chiếm khoảng 3% trong tổng lượng heo của Nga. Trên thực tế, các công ty chăn nuôi heo của Nga đã thực hiện rất tốt việc kiểm soát dịch ASF, có những đợt bùng phát dịch nhưng tác



động của dịch ASF ít hơn nhiều so với các đợt dịch bệnh như PRRS, hầu hết các trang trại của Nga đều coi như dịch bệnh bình thường... Nga cũng đang đẩy mạnh xuất khẩu thịt heo khoảng 190.000 tấn/năm, chủ yếu xuất khẩu sang Việt Nam - do bị thiệt hại lớn vì dịch ASF. Khối lượng xuất khẩu khoảng 3 - 4% trong tổng sản lượng thịt heo của Nga.

Hiện có rất nhiều thỏa thuận thương mại quốc tế về khu vực hóa, liên quan đến các khu vực không có dịch ASF. Nếu đạt được thỏa thuận thương mại với Trung Quốc, thì đây có thể là một yếu tố tích cực đối với ngành chăn nuôi heo của Nga.

Đối với thị trường EU, cụ thể là Đức đang nỗ lực để đạt được thỏa thuận khu vực hóa, nếu đạt được điều này thì thịt heo của Nga sẽ được phép nhập khẩu vào thị trường châu Âu. Tuy nhiên sẽ rất khó vì các nhà lập pháp châu Âu dường như đang cố gắng hết sức để kìm hãm ngành chăn nuôi heo của Nga, với hàng loạt các quy định làm cho chăn nuôi heo trở nên đắt đỏ hơn. EU ngày nay chỉ có hơn 12 triệu con heo nái và đang xuất khẩu khoảng 13% tổng sản lượng. Với các quy định mới được áp dụng ở nhiều quốc gia, rất có thể EU sẽ bị giảm hơn 1 triệu heo nái (các nước thực hiện các quy định phúc lợi cao đã giảm 50% chăn nuôi heo), mức giảm này có thể sẽ khiến EU trở thành nhà nhập khẩu ròng thay vì xuất khẩu ròng thịt heo.

*Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương*

## THÔNG TIN LÚA GẠO

### Diễn biến thị trường lúa gạo: Giá gạo xuất khẩu điều chỉnh giảm để tăng sức cạnh tranh

Tuần qua (tuần đến ngày 2/4), các nhà xuất khẩu gạo Việt Nam đã cắt giảm giá để có giá cạnh tranh hơn so với Ấn Độ và Thái Lan, trong khi đó Bangladesh tăng cường nhập khẩu để hỗ trợ dự trữ trong nước.

Giá gạo xuất khẩu 5% tằm của Việt Nam giảm xuống 505 – 510 USD/tấn trong ngày 1/4 so với mức cao nhất 9 năm 515 – 520 USD/tấn trong tuần trước đó. Các nhà xuất khẩu phải giảm giá chào bán của họ sau khi giá giảm tại Thái Lan và Ấn Độ. Giá gạo đỏ 5% tằm của Ấn Độ được chào ở mức 393 USD tới 398 USD/tấn, giảm từ mức 398 – 403 USD/tấn một tuần trước đó.

Một nhà xuất khẩu cho biết giá được điều chỉnh phản ánh đồng rupee của Ấn Độ giảm ngoài ra nhu cầu phần lớn là ổn định. Tại Bangladesh, dự trữ vẫn ở mức thấp mặc dù những nỗ lực gần đây nhằm nhập khẩu thêm gạo. Bangladesh đã chấp thuận mua 50.000 tấn gạo từ một công ty Ấn Độ thông qua đấu thầu quốc tế, trong khi họ nhận được đề nghị mua thêm 50.000 tấn gạo nữa giá thấp nhất từ một công ty khác của Ấn Độ. Tại Thái Lan giá gạo 5% tằm giảm xuống mức thấp nhất 4 tháng tại 488 – 500 USD/tấn so với 500 – 518 USD/tấn trong tuần trước đó. Giá gạo giảm do đồng baht Thái giảm 3,5% so với USD kể từ đầu tháng 3. Giá trong nước giảm do các nhà máy xay xát vật lộn để bán cho thương nhân và người xuất khẩu.

### Triển vọng xuất khẩu gạo Việt Nam

Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA) dự báo, xuất khẩu gạo năm 2021 vẫn duy trì tín hiệu lạc quan cả về sản lượng và giá bán do hiện nay, các thị trường xuất khẩu chính của Việt Nam như: Philippines, châu Phi... tiếp tục ký hợp đồng mua gạo và giá gạo đang ở mức rất khả quan. Thị trường gạo khu vực châu Á cũng sôi động trở lại khi hàng loạt khách hàng rất tiềm năng như Trung Quốc và Bangladesh đang tích cực mua vào. Nhiều nước khác có nhu cầu lớn về gạo thơm, gạo nếp là những mặt hàng có lợi thế của Việt Nam.

Ông Đỗ Hà Nam, Phó Chủ tịch Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA) cho biết, ảnh hưởng của dịch COVID-19 đã làm tăng nhu cầu sử dụng lương thực ở nhiều quốc gia, là cơ hội cho gạo Việt Nam thâm nhập vào thị trường thế giới. "Nỗ lực tái cơ cấu ngành lúa gạo theo hướng chuyển mạnh từ lúa phẩm cấp thấp sang phẩm cấp cao khiến gạo Việt Nam dễ dàng cạnh tranh hơn với những đối thủ lớn trên thị trường như Thái Lan, Cam-pu-chia - những quốc gia vốn nổi tiếng là có nhiều loại gạo ngon nhất thế giới", ông Nam nhấn mạnh. "Lực đẩy" của hoạt động xuất khẩu gạo còn đến từ việc nhiều hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới liên tục được thực thi, đặc biệt là Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên hiệp châu Âu (EVFTA), tạo cơ hội lớn cho lúa gạo Việt Nam "cập bến" thị trường châu Âu.

Theo ông Nguyễn Quốc Toàn, Phó Cục trưởng Xuất nhập khẩu (Bộ Công thương), dù ban đầu, hạn ngạch mà Liên hiệp châu Âu (EU) cam kết cho Việt Nam chỉ 80 nghìn tấn, song việc chúng ta vào được thị trường này sẽ là bước đầu để các mặt hàng của Việt Nam có chỗ đứng tại châu Âu, là cơ sở để thâm nhập các thị trường khó tính khác. Việc được EU mở cửa thị trường cũng gián tiếp giúp gạo Việt khẳng định chất lượng bởi EU là một trong những thị trường đòi hỏi tiêu chuẩn cao nhất thế giới. Nhờ "lực đẩy" từ EVFTA, chúng ta đã liên tục có nhiều đơn hàng xuất khẩu với khối lượng lớn, giá trị cao hơn. Đơn cử, ngay sau khi EVFTA có hiệu lực, Công ty CP Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An đã ký hợp đồng xuất khẩu 3.000 tấn gạo ST20 và Jasmine sang EU. Trong đó gạo thơm ST20 (gạo 5% tằm) được bán với giá hơn 1.000 USD/tấn và gạo Jasmine có giá hơn 600 USD/tấn. Hoặc, Công ty CP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Vinaseed) đã xuất khẩu thành công gạo VJ Pearl Rice và gạo thơm RVT sang Hà Lan và Cộng hòa Séc với giá lên đến 1.040 USD/tấn.

Trong khi đó, ông Phạm Thái Bình – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An (Công ty Trung An) tự tin khẳng định: Năm 2021 xuất khẩu gạo của Việt Nam có khả năng cao hơn năm 2020 cả về số lượng và giá trị. Nguyên nhân bởi thị trường xuất khẩu gạo của Việt Nam không ngừng được mở rộng và hướng tới các thị trường cao cấp; ngành nông nghiệp đang tái cơ cấu toàn diện,

chất lượng gạo của Việt Nam không ngừng nâng lên và Việt Nam đang chuyển mạnh mẽ từ xuất khẩu gạo có phẩm cấp thấp sang gạo có phẩm cấp cao, đáp ứng các thị trường cao cấp như Mỹ, Châu Âu, Úc... "Dịch bệnh COVID-19 hoành hành từ đầu năm 2020 đến nay và thời gian tới khả năng còn phức tạp hơn, đã làm cho nhiều quốc gia trên thế giới bị khủng hoảng thiếu về lương thực thực phẩm do các chuỗi cung bị đứt gãy, khả năng khôi phục không dễ trong thời gian ngắn", ông Phạm Thái Bình nhấn mạnh.

### **Trung Quốc tăng cường nhập khẩu gạo trong 2 tháng đầu năm 2021**

Theo số liệu của Cơ quan Hải quan Trung Quốc, nhập khẩu gạo của nước này trong 2 tháng đầu năm 2021 đạt 910 nghìn tấn, trị giá 434,15 triệu USD, tăng mạnh 203,3% về lượng và tăng 180,6% về trị giá so với cùng kỳ năm 2020. Trong 2 tháng đầu năm 2021, kim ngạch nhập khẩu gạo của Trung Quốc từ thị trường Pakistan đạt cao nhất, với 127,61 triệu USD, tăng 339,7% so với cùng kỳ năm 2020 và chiếm 29,4% tổng kim ngạch nhập khẩu gạo của Trung Quốc.

Bên cạnh đó, kim ngạch nhập khẩu gạo của Trung Quốc từ các thị trường khác cũng tăng mạnh so với 2 tháng năm 2020 như: Myanmar tăng 220,4%, Thái Lan tăng 83%, Việt Nam tăng 206,3%... Đáng chú ý, kim ngạch nhập khẩu gạo của Trung Quốc từ Ấn Độ tăng tới 65.464% trong 2 tháng đầu năm 2021 so với cùng kỳ năm ngoái. Vào đầu tháng 12/2020, Hiệp hội các nhà xuất khẩu gạo Ấn Độ cho biết, các doanh nghiệp Ấn Độ đã ký hợp đồng xuất khẩu 100.000 tấn gạo sang Trung Quốc theo các hợp đồng từ tháng 12/2020 đến tháng 2/2021 với giá khoảng 300 USD/tấn.

Ấn Độ và Trung Quốc lần lượt là nước xuất khẩu và nhập khẩu gạo lớn nhất thế giới, nhưng Trung Quốc đã tránh mua từ Ấn Độ do các vấn đề liên quan chất lượng. Mặc dù vậy, Trung Quốc đã trở lại nhập khẩu gạo Ấn Độ do các nước cung ứng gạo truyền thống của nước này như Thái Lan, Việt Nam, Myanmar và Pakistan có nguồn cung xuất khẩu hạn chế và báo giá cao hơn gạo Ấn Độ khoảng 30 USD/tấn.

Trong báo cáo tháng 3/2021 của Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA), cơ quan này dự báo nhập khẩu gạo của Trung Quốc trong năm 2021 đạt 2,9 triệu tấn, giảm 300 nghìn tấn so với năm 2020 nhưng vẫn đứng đầu thế giới về nhập khẩu gạo. Còn theo số liệu của Tổng cục Hải quan Việt Nam, trong 2 tháng đầu năm 2021, Trung Quốc là thị trường xuất khẩu gạo lớn thứ 2 của Việt Nam sau Philippines với khối lượng đạt 159,2 nghìn tấn, trị giá 83,63 triệu USD, tăng mạnh 140,4% về lượng và tăng 125,6% về trị giá so với cùng kỳ năm 2020. Đây cũng là thị trường xuất khẩu gạo có tốc độ tăng trưởng mạnh nhất của Việt Nam sau 2 tháng đầu năm 2021.

### **Kim ngạch nhập khẩu gạo của Trung Quốc từ một số thị trường chính trong 2 tháng đầu năm 2021**

<b>Thị trường</b>	<b>2 tháng năm 2021 (nghìn USD)</b>	<b>So với 2 tháng năm 2020 (%)</b>
Pakistan	127.613	339,7
Myanmar	95.100	220,4
Thái Lan	76.092	83,0
Việt Nam	59.250	206,3
Campuchia	38.905	39,2
Ấn Độ	20.014	65.646,1
Đài Loan	7.532	105,6
Lào	2.366	10,7
Nhật Bản	529	18,9

*Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương*

## THÔNG TIN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP

### Tình hình xuất, nhập khẩu một số mặt hàng vật tư nông nghiệp 2 tháng đầu năm 2021

Trong 2 tháng đầu năm 2021, nhập khẩu một số mặt hàng vật tư nông nghiệp chủ chốt như phân bón và thức ăn gia súc của Việt Nam đều gia tăng so với cùng kỳ năm trước về cả lượng và trị giá. Trong khi đó, xuất khẩu thức ăn gia súc đã đạt mức tăng trưởng mạnh về kim ngạch do giá mặt hàng này trên thị trường quốc tế đã có xu hướng tăng nhanh thời gian qua. Tình hình xuất, nhập khẩu một số mặt hàng vật tư nông nghiệp chủ yếu trong 2 tháng đầu năm 2021 của Việt Nam cụ thể như sau:

#### + Phân bón: Nhập khẩu phân bón từ các thị trường chủ đạo tăng cao

Theo thống kê sơ bộ từ Tổng cục Hải quan, trong 2 tháng đầu năm 2021, nhập khẩu phân bón của Việt Nam ước tăng 4% về lượng, tăng 12% về kim ngạch và tăng 7% về giá so với cùng kỳ năm 2020.

Riêng trong tháng 2/2021, nhập khẩu phân bón về Việt Nam giảm 8,6% về lượng, giảm 10,8% về kim ngạch và giảm 2,6% về giá so với tháng trước đó, đạt 294.598 tấn, trị giá 75,39 triệu USD, giá trung bình 255,9 USD/tấn. Tính chung trong 2 tháng đầu năm 2021 thì lượng phân bón nhập khẩu đạt 614.339 tấn, kim ngạch 159,51 triệu USD, giá trung bình 259,7 USD/tấn. Trong đó, Trung Quốc là thị trường cung cấp phân bón lớn nhất cho Việt Nam, chiếm gần 40% trong tổng lượng và tổng kim ngạch nhập khẩu phân bón của cả nước, đạt 244.311 tấn, trị giá 61,49 triệu USD, giá trung bình 251,7 USD/tấn, tăng cả về lượng, kim ngạch và giá so với cùng kỳ năm trước, với mức tăng tương ứng 22,5%, 38,2% và 12,8%. Riêng trong tháng 2/2021 nhập khẩu phân bón từ thị trường này tăng 5,5% về lượng, tăng 0,5% về kim ngạch nhưng giảm 4,8% về giá so với tháng liền kề trước đó, đạt 125.462 tấn, tương đương 30,82 triệu USD, giá 245,7 USD/tấn.

Thị trường lớn thứ 2 là Belarus đạt 76.185 tấn, trị giá 19,06 triệu USD, giá trung bình 250 USD/tấn, tăng mạnh 86% về lượng, tăng 69% về kim ngạch nhưng giảm 9% về giá so với cùng kỳ. Tính riêng tháng 2/2021, nhập khẩu từ Belarus tăng đến 31% về lượng, tăng 40% kim ngạch và tăng 7,2% về giá so với tháng 1/2021, đạt 43.185 tấn, trị giá 11,13 triệu USD, giá trung bình 257,6 USD/tấn.

Đứng thứ 3 là thị trường Nga cũng tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước, tăng lần lượt 95,5% về lượng, 82% kim ngạch nhưng giảm 6,8% về giá, đạt 50.005 tấn, trị giá 16,09 triệu USD, giá trung bình 321,9 USD/tấn. Tuy nhiên, riêng trong tháng 2/2021, nhập khẩu phân bón từ thị trường Nga lại giảm mạnh 56% cả về lượng và kim ngạch so với tháng 1/2021, đạt 15.884 tấn, trị giá 5,07 triệu USD.

#### Nhập khẩu phân bón của Việt Nam từ các thị trường trong 2 tháng đầu năm 2021

Thị trường	2 tháng đầu năm 2021		So với cùng kỳ năm 2020 (%)	
	Lượng (tấn)	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá
Trung Quốc	244.311	61.489.356	22,49	38,16
Belarus	76.185	19.056.040	86,04	69,21
Nga	50.005	16.093.897	95,45	82,17
Đông Nam Á	54.224	15.124.618	-24,26	-10,59
Israel	50.076	13.243.389	37,9	24,21
Hàn Quốc	18.229	6.935.785	-59,24	9,41
Canada	23.286	6.049.120	-51,1	-55,63
Lào	26.780	5.589.324	-23,4	-31,64
Nhật Bản	43.068	4.408.316	63,52	59,24
Malaysia	13.277	4.250.094	41,92	73,31
Philippines	11.000	3.672.575	97,81	101,68
Bỉ	11.763	2.786.854	-35,89	-44,04
Đức	3.592	1.813.163	97,25	94,44
Thái Lan	3.041	1.066.802	-45,16	-51,2
Đài Loan	8.756	1.255.755	-36,41	-33,4
Na Uy	3.410	1.066.802	-45,16	-51,2
Mỹ	705	913.828	-62,52	-51,34
Ấn Độ	429	909.744	187,92	496,06
Indonesia	126	61.400	-98,97	-98,07
<b>Tổng KN NK</b>	<b>614.339</b>	<b>159.511.530</b>	<b>4,79</b>	<b>12,13</b>

+ Thức ăn gia súc:

**- Tình hình nhập khẩu**

Theo số liệu thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, nhập khẩu thức ăn gia súc của Việt Nam trong tháng 2/2021 giảm 14% so với tháng 1/2021 nhưng tăng 15,9% so với tháng 2/2020, đạt 315,23 triệu USD. Trong tháng 2/2021 đáng chú ý nhất là nhập khẩu từ thị trường chủ đạo Achantina sụt giảm rất mạnh 42% so với tháng 1/2021 và cũng giảm mạnh 48,3% so với tháng 2/2020, chỉ đạt 70,24 triệu USD. Ngược lại, nhập khẩu từ thị trường Mỹ lại tăng 21,4% so với tháng 1/2021 và cũng tăng mạnh 232% so với tháng 2/2020, đạt 97,52 triệu USD. Nhập khẩu từ thị trường Ấn Độ trong tháng 2/2021 cũng tăng mạnh 66,5% so với tháng 1/2021 và tăng 330% so với tháng 2/2020, đạt 40,83 triệu USD. Tính chung trong 2 tháng đầu năm 2021, thức ăn gia súc nhập khẩu vào Việt Nam ước đạt 681,9 triệu USD, tăng 38% so với 2 tháng đầu năm 2020.

Trong đó, Achantina là thị trường lớn nhất cung cấp thức ăn gia súc cho Việt Nam, chiếm 28% trong tổng kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này của cả nước, trị giá 191,39 triệu USD, giảm 8,7% so với cùng kỳ năm 2020.

Mỹ là thị trường lớn thứ hai cung cấp thức ăn gia súc cho Việt Nam, chiếm 26% trong tổng kim ngạch, trị giá 177,86 triệu USD, tăng mạnh 219%. Tiếp đến thị trường EU đạt 68,75 triệu USD, chiếm 10%, tăng mạnh 98,5%.

Nhập khẩu thức ăn gia súc từ thị trường Ấn Độ trong 2 tháng đầu năm 2021 cũng tăng rất mạnh 359,5% kim ngạch so với cùng kỳ năm 2020, đạt 65,36 triệu USD, chiếm 9,6%. Ngoài ra, nhập khẩu từ các nước Đông Nam Á nói chung tăng 37,4%, đạt 48,83 triệu USD, chiếm 7,2%.

**Thị trường cung ứng thức ăn gia súc cho Việt Nam trong 2 tháng đầu năm 2021**

Thị trường	T2/2021 (USD)	So với T2/2020 (%)	2 T đầu năm 2021 (USD)	So với cùng kỳ năm 2020 (%)
Achantina	70.242.816	-48,32	191.386.914	-8,66
Mỹ	97.521.460	232,12	177.863.687	218,98
EU	32.276.771	86,19	68.752.327	98,48
Ấn Độ	40.827.049	330,24	65.355.871	359,5
Hungary	26.008.787	161,33	52.591.283	162,68
Đông Nam Á	20.047.967	0,73	48.829.290	37,38
Trung Quốc	8.956.454	-19,95	35.929.228	66,99
Indonesia	7.773.597	85,12	18.999.222	135,6
Thái Lan	7.219.361	-32,87	18.192.465	10,97
Đài Loan	2.728.428	-59,86	12.212.466	16,8
Brazil	6.190.496	65,12	11.088.143	-68,72
U.A.E	6.911.671	68,47	8.671.497	7,59
Australia	4.227.252	110,69	8.394.435	221,5
Hàn Quốc	3.290.052	-0,78	6.821.759	14,96
Thị trường khác	...	...	...	...
<b>Tổng KN NK</b>	<b>315.233.845</b>	<b>15,92</b>	<b>681.899.126</b>	<b>37,98</b>

**- Tình hình xuất khẩu**

Theo thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, trong 2 tháng đầu năm 2021, kim ngạch xuất khẩu thức ăn gia súc của cả nước đạt trên 110,57 triệu USD, tăng 22,8% so với 2 tháng đầu năm 2020. Riêng trong tháng 2/2021, xuất khẩu thức ăn gia súc giảm mạnh 26,5% so với tháng 1/2021 và cũng giảm 11,7% so với tháng 2/2020, đạt 46,89 triệu USD. Trong 2 tháng năm 2021, thức ăn gia súc của Việt Nam xuất khẩu nhiều nhất sang thị trường Campuchia, đạt trên 20,14 triệu USD, tăng 22,8% so với cùng kỳ năm 2020, chiếm 18,2% trong tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước. Riêng tháng 2/2021 xuất khẩu sang thị trường này lại giảm mạnh 27% so với tháng 1/2021 và giảm 4,8% so với tháng 2/2020, đạt 8,5 triệu USD. Đứng thứ 2 về kim ngạch là thị trường Ấn Độ đạt 18,73 triệu USD, chiếm 16,9%, tăng mạnh 44,5%. Riêng tháng 2/2021 cũng giảm mạnh 32,6% so với tháng 1/2021 và giảm 17,3% so với tháng 2/2020, đạt 7,54 triệu USD. Tiếp sau đó là thị trường Trung Quốc đạt 16,57 triệu USD, tăng 14,6% so với cùng kỳ; riêng tháng 2/2021 cũng tăng mạnh 55,3% so với tháng 1/2021 và tăng 5,8% so với tháng 2/2020, đạt 10,08 triệu USD.

Đáng chú ý là thức ăn gia súc xuất khẩu sang thị trường Mỹ trong tháng 2/2021 giảm mạnh 57,3% so với tháng 1/2021 và giảm 26,2% so với tháng 2/2020, đạt 4,25 triệu USD, nhưng tính chung cả 2 tháng đầu năm 2021 thì lại tăng cao 32% so với cùng kỳ, đạt 14,22 triệu USD.

#### **Xuất khẩu thức ăn gia súc của Việt Nam sang các thị trường trong 2 tháng đầu năm 2021**

<b>Thị trường</b>	<b>T2/2021 (USD)</b>	<b>So với T2/2020 (%)</b>	<b>2 T đầu năm 2021 (USD)</b>	<b>So với cùng kỳ năm 2020 (%)</b>
Campuchia	8.499.665	-4,83	20.142.180	22,8
Ấn Độ	7.542.473	-17,29	18.731.871	44,47
Trung Quốc	10.077.879	5,82	16.565.918	14,56
Mỹ	4.253.016	-26,19	14.220.568	14,56
Malaysia	3.174.136	-40,42	10.716.734	1,2
Philippines	1.913.873	-4,96	4.694.153	76,37
Indonesia	1.354.147	109,47	3.481.789	177,45
Nhật Bản	1.358.255	-28,73	1.846.077	-27,22
Đài Loan	1.412.824	-6,36	2.805.815	5,55
Hàn Quốc	1.175.534	-28,38	2.527.470	-9,96
Thái Lan	644.497	-53,53	2.336.901	0,21
Bangladesh	389.788	-50,61	777.866	-16,92
Singapore	147.309	-13,57	355.272	-6,39
<b>Tổng KN XK</b>	<b>46.888.638</b>	<b>-11,65</b>	<b>110.566.823</b>	<b>22,84</b>

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

## THÔNG TIN XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

### Trà Vinh công nhận thêm nhiều sản phẩm OCOP mới

Mới đây, UBND tỉnh Trà Vinh có Quyết định công nhận 26 sản phẩm OCOP năm 2020 (Chương trình mỗi xã một sản phẩm) của 16 hộ kinh doanh, công ty và hợp tác xã đạt hạng 3 sao và 4 sao với giấy chứng nhận có giá trị trong 3 năm. Như vậy, đến nay tỉnh Trà Vinh đã có 56 sản phẩm OCOP; trong đó, 13 sản phẩm đạt hạng 4 sao.

Trong 26 sản phẩm OCOP năm 2020 mới được công nhận có đến 10 sản phẩm đạt hạng 4 sao gồm: đường hoa dừa và nước uống mật hoa dừa của Công ty trách nhiệm hữu hạn Trà Vinh Farm; dừa sáp Hòa Tân của Hợp tác xã Dừa sáp Hòa Tân; dừa sáp sợi VICOSAP; dừa sáp Bảo Châu; kẹo dừa sáp nguyên chất; kẹo dừa sáp lá dứa VICOSAP; kẹo dừa sáp cao VICOSAP của Công ty trách nhiệm hữu hạn chế biến Dừa sáp Cầu Kè; bánh tét 3 màu và bánh tét bồ ngọt của hộ kinh doanh Mai Hoàng Lý.

Các sản phẩm OCOP còn lại đạt hạng 3 sao gồm: hạt cao- mật hoa dừa của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Trà Vinh Farm; đàn Guitar phím lõm của hộ kinh doanh Võ Văn Nam; rượu sâm bố chính của hộ kinh doanh Phúc Hậu; tinh dầu gấc của Công ty Trách nhiệm Đồng Phát Dophaco; bánh tét 3 màu và bánh tét thập cẩm của hộ kinh doanh Mai Thị Hoàng Loan; bánh tráng sữa nước cốt dừa của hộ kinh doanh Trần Thị Hiền; khô cá lưòi trâu nguyên con một nắng và khô cá khoai xè của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hồng Liên TV; bột nưa Minh Hùng của Hộ kinh doanh Hứa Minh Hùng; bột cao nguyên chất của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Cacao Mêkong; bánh tét của hộ kinh doanh Thạch Thị Di; bánh tráng của hộ kinh doanh Phan Quang Đáng; rượu nhàu, rượu đinh lăng của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hoa Kiêng Trà Vinh; tinh bột nghệ của hộ kinh doanh Phạm Thị Phú Phúc.

Lãnh đạo Sở Công Thương Trà Vinh cho hay, giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh Trà Vinh đã quyết định hỗ trợ các cơ sở tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm. Theo đó, tỉnh hỗ trợ các cơ sở sản xuất sản phẩm OCOP 100% chi phí thiết kế bao bì, nhãn mác và xây dựng câu chuyện sản phẩm với mức tối đa 10 triệu đồng/sản phẩm, mỗi xã được hỗ trợ không quá 3 sản phẩm. Tỉnh hỗ trợ chi phí thuê hoặc xây dựng mới cửa hành kinh doanh sản phẩm OCOP với diện tích tối thiểu 20m<sup>2</sup>/cửa hàng, mức hỗ trợ 50 triệu đồng/cửa hàng.

Bên cạnh đó, tỉnh hỗ trợ xúc tiến thương mại, tham gia hội chợ triển lãm với mức hỗ trợ 100% chi phí trưng bày giới thiệu, tìm kiếm thị trường thông qua các hội chợ triển lãm trong nước, nước ngoài; hỗ trợ chi phí tổ chức kết nối giữa các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất và nhà phân phối để đưa các sản phẩm vào kênh phân phối. Tỉnh cũng hỗ trợ 50% chi phí mua nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị, dây chuyền sản xuất cho các cơ sở ngành nghề nông thôn có sản phẩm OCOP, mức hỗ trợ tối đa 500 triệu đồng.

Ngoài ra, các cơ sở có sản phẩm OCOP còn được hỗ trợ nâng sao. Cụ thể, sản phẩm 3 hoặc 4 sao được nâng lên 5 sao, tỉnh hỗ trợ 10 triệu đồng/sản phẩm. Sản phẩm từ 3 sao lên 4 sao được hỗ trợ 5 triệu đồng/sản phẩm. Trường hợp sản phẩm dưới 3 sao được nâng lên 5 sao, hoặc sản phẩm đạt 5 sao ngay lần xét duyệt đầu tiên, tỉnh hỗ trợ 20 triệu đồng.

Theo định hướng của Chính phủ, Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) sẽ tiếp tục là chương trình phát triển kinh tế nông thôn trọng tâm, cần được ưu tiên trong chính sách phát triển kinh tế nông thôn, gắn với xây dựng nông thôn mới bền vững.

Đây cũng là chương trình mang tính dài hạn nên cần được tập trung đầu tư phát triển vào nhóm những sản phẩm có lợi thế, là đặc trưng của địa phương và gắn với yếu tố văn hóa, con người ở mỗi khu vực, vùng miền, dân tộc để phục vụ phát triển kinh tế du lịch.

## Xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang các thị trường EVFTA, CPTPP và UKVFTA đều tăng trưởng tích cực

Các số liệu thống kê sơ bộ quý I/2021 đều cho thấy xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang nhiều thị trường tham gia các FTA như FTA Việt Nam-EU (EVFTA), Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) hay FTA Việt Nam-Vương quốc Anh (UKVFTA) đều ghi nhận tăng mạnh, tạo đà thuận lợi cho xuất khẩu thời gian tới.

Cụ thể, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang các đối tác trong CPTPP trong quý đầu năm nay đều có bước tăng trưởng ấn tượng như Canada tăng 13,7%; Australia tăng 17%; Chile tăng 25,6%; Mexico tăng 12,7% và New Zealand tăng 35,1%... Bên cạnh đó, kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Anh cũng tăng 22,1% trong 3 tháng đầu năm nay. Đối với riêng Canada, sau 2 năm triển khai CPTPP, kim ngạch thương mại hàng hóa song phương Canada-Việt Nam đạt mức kỷ lục 8,9 tỷ USD trong năm 2020, tăng 12% so với năm trước và 37% trong 2 năm khi hiệp định đi vào hiệu lực, bất chấp tác động từ đại dịch COVID-19. Phía Canada đánh giá, Việt Nam là đối tác thương mại lớn nhất của Canada trong Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) kể từ năm 2015. Bên cạnh đó, Việt Nam là đích đến lớn thứ hai ở ASEAN trong năm 2020 đối với nông phẩm và hải sản xuất khẩu từ Canada.

Trong khi đó, theo Bộ Công Thương, kể từ khi EVFTA có hiệu lực vào tháng 8/2020, tốc độ tăng trưởng xuất khẩu sang EU đã dần được cải thiện và tăng 18% trong 3 tháng đầu năm 2021. Bộ Công Thương đánh giá, thời gian tới các FTA thế hệ mới như CPTPP, EVFTA, UKVFTA sẽ tiếp tục tạo điều kiện để hàng hóa của Việt Nam thâm nhập vào các thị trường đối tác với thuế quan ưu đãi hơn cùng với những cam kết về tạo thuận lợi giảm thiểu các rào cản. Dù vậy, Bộ này cũng đề cập tới một số khó khăn, thách thức, phân tích khá kỹ lưỡng ở góc độ xuất khẩu nông, lâm, thủy sản. Thời gian gần đây, các thị trường xuất khẩu nông, thủy sản của Việt Nam liên tục đưa ra những thay đổi trong quy định chứng nhận an toàn thực phẩm.

Về vấn đề này, lãnh đạo Cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản (Nafiqad) cho hay, thời gian qua dù chất lượng thủy sản xuất khẩu đã được cải thiện đáng kể song vẫn còn tồn tại những lô hàng thủy sản bị trả về, đặc biệt ở thị trường rất quan trọng là Trung Quốc. Cụ thể, có đến 15/40 lô vi phạm bị trả về, trong khi cả năm 2020 số lượng lô vi phạm bị trả về là 6/14 lô.

Gần đây phía Trung Quốc cảnh báo một số lô hàng tôm đông lạnh, tôm đã xử lý nhiệt của Việt Nam bị phát hiện dương tính với bệnh hoại tử dưới vỏ và cơ quan tạo máu (IHHNV), virus đốm trắng (WSSV). Bên cạnh Trung Quốc, Bộ Công Thương đề cập tới một số thị trường nhập khẩu cũng đã thay đổi quy định về chứng nhận an toàn thực phẩm nhập khẩu như: Hàn Quốc yêu cầu các nhà xuất khẩu phải có chứng nhận chứng minh rằng các sản phẩm thủy sản không nhiễm virus div1, virus hồ cá rô, virus viêm gan tụy hoại tử, salmonid alphavirus và bệnh hoại tử gan tụy cấp tính. Quy định này sẽ chính thức áp dụng từ ngày 1/8/2021.

Đối với thị trường Australia, sản phẩm tôm chưa nấu chín xuất khẩu sang Australia phải được kiểm tra, phân hạng tại cơ sở chế biến được cơ quan thẩm quyền nước xuất khẩu chứng nhận và kiểm soát; không có các dấu hiệu mắc bệnh; mỗi lô tôm sản xuất (sau chế biến) được lấy mẫu xét nghiệm âm tính đối với virus đốm trắng, đầu vàng...

Bộ Công Thương xác định, trong các tháng tiếp theo giải pháp trọng tâm thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa sẽ là củng cố và mở rộng thị trường xuất khẩu, tận dụng tối đa lợi thế từ các FTA đã có hiệu lực; đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, nhập khẩu, đặc biệt là các thị trường nhỏ và thị trường ngách; đa dạng hoá cơ cấu sản phẩm xuất khẩu, nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm xuất khẩu, phát triển thương hiệu...

*Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương*



## GIAO THƯƠNG

### Nhận cung cấp bột cá biển nguyên chất số lượng lớn

Cơ sở chuyên chế biến thức ăn chăn nuôi tại địa bàn phía nam nhận cung cấp bột cá biển nguyên chất với số lượng lớn.

*Thông tin sản phẩm:*

*Bột cá biển khô xay:* sản phẩm được chế biến 100% từ cá biển nguyên chất như: cá cơm, cá trích, cá nục...đảm bảo cung cấp 60% đạm, không melamin, không vi sinh gây hại.

Sản phẩm được làm từ nguyên liệu là các loại cá tạp sau khi đã qua quá trình phơi và sấy khô, sau đó được nghiền mịn.

*Bột cá biển khô xay* của công ty được sản xuất bằng công nghệ tiên tiến, hiện đại, đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật nghiêm ngặt nhất hiện nay.

Bột cá được bán với giá cả phải chăng, đảm bảo cho khách hàng lợi nhuận cao khi sử dụng. Ngoài ra doanh nghiệp còn nhận cung cấp các loại bột cá biển với các độ đạm khác nhau, bột xương thịt, bã hèm bia, bã điều, bã nành, bắp hạt...

*Thông tin liên hệ:*

Người liên hệ: Hằng

Địa chỉ: TP.HCM

Điện thoại: 0909 922 617

Email: tiktokovn2020@gmail.com

### Cần mua bắp hạt số lượng lớn

Cơ sở chuyên kinh doanh hàng nông sản tại địa bàn phía nam hiện đang có nhu cầu thu mua bắp hạt với số lượng lớn hàng tháng để xuất khẩu sang các nước trong khu vực và sản xuất.

**Yêu cầu:**

Các loại bắp hạt Ấn Độ, Việt Nam.

Thu mua với giá hợp lý, phương thức thanh toán nhanh chóng.

*Thông tin liên hệ:* Liên hệ để biết thêm thông tin theo số điện thoại: 0902695246 (Gặp Ngọc)

### Cần mua các mặt hàng nông sản

Doanh nghiệp kinh doanh hàng nông sản tại TP.HCM hiện cần thu mua các mặt hàng nông sản với số lượng lớn để phục vụ cho hoạt động xuất khẩu.

**Yêu cầu:**

*Về mặt hàng:* các mặt hàng nông sản như gừng khô, gừng tươi, ớt tươi, ớt khô, tỏi, nghệ tươi, nghệ khô, hành, tỏi, sà cây và một số mặt hàng nông sản thô khác.

*Đối tượng thu mua:* các nhà máy (các cơ sở sản xuất), các đại lý, các hộ nông dân.

*Phạm vi thu mua:* trên toàn quốc.

*Thông tin liên hệ:*

Người liên hệ: Huỳnh.

Địa chỉ: TP.HCM

Điện thoại: 0909781468

### Nhận cung cấp cây giống sapoche nhập khẩu

Doanh nghiệp xuất nhập khẩu hàng nông sản tại địa bàn phía nam nhận cung cấp cây giống sapoche ruột đỏ nhập khẩu với số lượng lớn.

*Thông tin sản phẩm:*

Cây giống sapoche ruột đỏ nhập khẩu của Mỹ.

Chiều cao của cây 60cm – 90cm

Cam kết cây giống đúng chủng loại

Nhận cung cấp trên phạm vi toàn quốc.

*Thông tin liên hệ:*

Công ty TNHH XNK Ngọc Đình

Địa chỉ: D30 Đường TK18, KDC Hoàng Hải, Tiên Lân, TP.HCM

Điện thoại: 0984 71 51 70 - 0966 133 626

Email:ngocdinhhfoodvn@gmail.com

Website: www.ngocdinhhfood.com; www.jicama.vn

Người liên hệ: Đình

### **Tìm nhà cung cấp các loại bột trái cây nông sản**

Công ty kinh doanh xuất nhập khẩu hàng nông sản tại địa bàn phía nam cần tìm nhà cung cấp các loại bột (gấc, thanh long, chuối,...).

**Yêu cầu:**

Có khả năng cung cấp với số lượng lớn, ổn định, chất lượng tốt để xuất khẩu với giá cả cạnh tranh.

Hợp tác lâu dài.

*Thông tin liên hệ:*

Công ty Thế Giới Xanh

Địa chỉ: Số 177 Trường Chinh, phường 12, quận Tân Bình, TP.HCM

Email: kcs02@greenworldvn.com

Hotline: 091.8.000.310 / 098.8357.470

### **Nhận cung cấp calcium formate, soda lạnh phụ gia chăn nuôi**

Cơ sở hoạt động trong lĩnh vực vật tư nông nghiệp tại TP.HCM nhận cung cấp calcium formate, soda lạnh phụ gia chăn nuôi, xử lý nước, bổ sung khoáng với giá cả phải chăng.

*Thông tin sản phẩm:*

Xuất xứ: - Trung Quốc

\* Quy cách: 25kg/bao

\* Đặc điểm: Bột màu trắng tan tốt

\* Thành phần: muối của canxi và axit formic Ca (HCOO)2 98% min

\* Công dụng

- Bổ sung 30% hàm lượng canxi hòa tan kích thích tôm mau lột vỏ.

- Tăng kiểm hiệu quả và ổn định

- Giảm FCR, giúp vật nuôi tăng trưởng nhanh, tăng tỷ lệ sống.

- Phụ gia chống mốc cho thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y-thủy sản

- Axit formic làm giảm pH dạ dày và đường ruột, giúp bảo vệ đường ruột.

- Kiểm soát và ngăn ngừa sự phát triển của vi khuẩn gây bệnh trong đường ruột.

*Thông tin liên hệ:*

Công ty Cổ Phần BQ&Q

Địa chỉ: H75, KDC Thới An, P. Thới An, Q12, TP.HCM

Điện thoại: 028. 6270 4459 - 0911 46 4040 (zalo) - 0387 035 994

Email: bqcorpotation@gmail.com

Website: http://bqq.com.vn/

Người liên hệ: Nguyễn Tuyên

**Nhận cung cấp cây giống gừng**

Cơ sở cung ứng vật tư nông nghiệp tại địa bàn phía nam nhận cung ứng cây giống gừng với số lượng lớn và giá cả hợp lý.

*Thông tin sản phẩm:*

Cây giống gừng như gừng trâu, gừng sẻ.

Gừng trâu từ 8 đến 9 tháng tuổi

Gừng có mầm

Gừng có vị thơm, cay, ít xơ

*Thông tin khác:*

Cơ sở nhận hướng dẫn kỹ thuật trồng

Giao hàng tận nơi, bán hàng trên phạm vi toàn quốc.

*Thông tin liên hệ:*

Người liên hệ: Hằng

Địa chỉ: Phạm Thế Hiển, Phường 7, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0937.392.133

Email: thuyhangtrandam@gmail.com

**Nhận cung cấp các loại cỏ, cây công trình**

Cơ sở cung ứng vật tư nông nghiệp tại địa bàn phía bắc nhận cung cấp các loại cỏ, cây công trình với số lượng lớn.

*Thông tin sản phẩm:*

Các loại cây công trình, cây đường viên, tùng tháp, ngâu cảnh, mẫu đơn, hoa giấy.

Các loại cỏ như cỏ nhật, cỏ nhung nhật, cỏ lá tre, cỏ lạc tiên, các loại lá màu.

*Thông tin liên hệ:*

Người liên hệ: Nguyễn Minh Khôi

Địa chỉ: Nam Trục, Nam Định

Điện thoại: 0868188463

Email: hoangnguyenprinttec@gmail.com

**Nhận cung cấp bột tỏi (sinh tố tỏi)**

Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp tại TP.HCM nhận cung cấp bột tỏi (sinh tố tỏi) với số lượng lớn.

*Thông tin sản phẩm:*

Quy cách: 25kg/bao

Xuất xứ: Trung Quốc

Thành phần: Allicin powder 25%

Công dụng:

– Trong nuôi trồng thủy sản.

– Diệt khuẩn, dùng để điều trị các chứng bệnh ở cá như lở loét, đốm đỏ, nhiễm khuẩn đường ruột...

– Tăng đề kháng giúp tôm cá ăn khỏe, tăng trọng tốt.

*Thông tin liên hệ:*

Công ty TNHH VINASHARP

Địa chỉ: 401 QL1A, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP.HCM

Hotline: 0962 500 794

Website: Vinasharp.com

Chuyên viên kinh doanh: 0328 866 261 (Thúy)

*Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương*

## THÔNG TIN CẢNH GIÁC

### Giá ớt lại giảm mạnh sau khi tăng nóng

Từ cuối năm 2020 đến thời điểm trước Tết Nguyên đán 2021, giá ớt trong nước đồng loạt tăng mạnh tại nhiều địa phương. Tuy nhiên, kể từ sau Tết đến nay, giá mặt hàng nông sản này bắt đầu có xu hướng giảm nhanh khiến nhiều nông dân trồng ớt tại Đồng bằng sông Cửu Long lo lắng.

Tính đến thời điểm cuối tháng 3/2021, giá ớt chi thiên ở khu vực TP.Cần Thơ, Đồng Tháp, Vĩnh Long... dao động trong khoảng 10.000 - 16.000 đồng/kg. Tại Quỳnh Lưu, giá ớt cay hiện khoảng 20.000 đồng/kg. Như vậy, so với thời điểm các tháng cuối năm 2020 và đầu năm 2021, giá ớt đã sụt 2-3 lần. Nguyên nhân khiến giá ớt giảm mạnh là do sau giai đoạn tăng cao kỷ lục, bà con ở nhiều nơi nhanh chóng tăng diện tích trồng ớt vụ Xuân, đúng lúc xuất khẩu ớt sang Trung Quốc chậm lại. Từ tháng 2 là lúc bắt đầu mùa vụ thu hoạch ớt chính tại nhiều khu vực, do đó nguồn cung tăng dần lên.

Tại nhiều địa phương trên cả nước, ớt thu hoạch thường do thương lái thu mua để xuất khẩu, chủ yếu xuất sang các nước châu Á như Trung Quốc, Hàn Quốc... Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh Covid-19 tái bùng phát nên đầu năm nay nhiều đơn hàng bị tạm dừng. Có những địa phương tới khoảng 80% sản lượng ớt phụ thuộc các tư thương thu mua tự do. Trong khi đó, việc giá ớt tăng mạnh dịp tháng 12/2020 – tháng 1/2021 có nhiều nguyên nhân, trong đó phải kể đến là do giá ớt thấp vào đầu năm 2020 khiến nông dân giảm diện tích trồng ớt sau đó, khiến nguồn cung giảm và lũ lụt ở miền Trung làm hư hại nhiều diện tích ớt. Ngoài ra, việc một số thị trường như Thái Lan, Trung Quốc, Hàn Quốc đẩy mạnh thu mua ớt cũng tạo lực đẩy mạnh lên giá.

Thị trường Trung Quốc đã bất ngờ nhập khẩu nhiều ớt chi thiên của Việt Nam trong 2 tháng đầu năm nay để đáp ứng nhu cầu trong nước vì Trung Quốc không trồng được ớt vụ Đông, trong khi dịch Covid-19 khiến một số nguồn cung ứng ớt cho Trung Quốc bị đứt quãng. Kim ngạch xuất khẩu ớt của Việt Nam sang Trung Quốc do đó đạt tới 6,8 triệu USD trong tháng 1/2021, tăng 21,2% so với tháng 12/2020 và tăng 67,2% so với tháng 1/2020.

Thực tế, giá ớt trong khoảng 3 năm qua cho thấy rất rõ sự thất thường do chịu tác động mạnh từ yếu tố thời tiết và nhu cầu của các nước nhập khẩu lớn. Việc ớt là cây trồng ngắn ngày, nhanh cho thu hoạch cũng góp phần khiến cho biến động giá càng mạnh. Tại Việt Nam, nếu như năm 2019, giá ớt đầu vụ 50.000-100.000 đồng/kg, cuối vụ khoảng 30- 50.000 đồng/kg, thì năm 2020, ngay từ đầu vụ, giá ớt loại 1 (ớt xuất khẩu) mới được 18.000 đồng đến 25.000 đồng/kg; loại 2 (tiêu thụ nội địa) từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng/kg. Có thời điểm giá giảm xuống chỉ còn 8.000 đồng/kg.

Trên thị trường thế giới, giá ớt đầu năm 2019 tăng cao vì nhu cầu mạnh từ các nước nhập khẩu lớn là Thái Lan, Trung Quốc, Pakistan và Bangladesh. Ngay tại các nước sản xuất chủ chốt, nhu cầu tiêu thụ cũng tăng lên. Bước sang năm 2020, nhu cầu ớt trên thị trường thế giới cũng tăng mạnh vào những tháng đầu năm, tiếp diễn sang đến giữa năm do Covid-19 khiến nhiều nước gia tăng nhập khẩu. Tuy nhiên, xu hướng này chỉ diễn ra trong ngắn hạn. Sự bùng phát của dịch Covid-19 khiến chuỗi dịch vụ thực phẩm Trung Quốc thời gian qua bị gián đoạn và làm giảm nhu cầu nhập khẩu ớt của nước này, gây ảnh hưởng đến ngành ớt của nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. Ngoài ra, một số thị trường cũng thắt chặt việc nhập khẩu ớt, ra những quy định chặt chẽ về tiêu chuẩn chất lượng, độ an toàn... tác động không nhỏ đến giá ớt ở các nước xuất khẩu. Với tình hình xuất khẩu ớt sang Trung Quốc đang gặp khó khăn, trong khi ớt sản xuất vụ mới đến lúc thu hoạch rộ, có thể giá ớt sắp tới sẽ còn giảm nữa.

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương



## THÔNG TIN AN TOÀN THỰC PHẨM

### Sốt đậu gà 'Classic Hummus' có nguy cơ nhiễm khuẩn Salmonella

Cơ quan Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ (FDA) mới đây đã thông báo phát hiện vi khuẩn Salmonella trong một mẫu sản phẩm sốt đậu gà “Classic Hummus”. Cụ thể, sau cuộc kiểm tra định kỳ của Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ, công ty Sabra Dipping đã đăng một thông báo thu hồi sản phẩm sốt đậu gà “Classic Hummus” vì nghi ngờ chúng có thể nhiễm khuẩn Salmonella. Loại sốt đậu gà “Classic Hummus” nặng 283 gam với mã số UPC 300067 được sản xuất ngày 10/2/2021 và phân phối trên nhiều tiểu bang của Mỹ.

Mặc dù lệnh thu hồi đã được đưa ra nhưng các cơ quan chức năng vẫn lo ngại một số người tiêu dùng đã tích trữ “Classic Hummus” của Sabra Dipping trong tủ lạnh của gia đình vì sản phẩm có thời hạn sử dụng dài. Tuy nhiên, kể từ khi đăng thông báo thu hồi, Sabra Dipping chưa ghi nhận bất kỳ báo cáo nào về các vấn đề sức khỏe có liên quan đến việc tiêu thụ loại sốt gà bị thu hồi kể trên. Lý do chính mà FDA phải yêu cầu Sabra Dipping đưa ra lệnh thu hồi sản phẩm “Classic Hummus” ngay lập tức bởi thực phẩm bị nhiễm vi khuẩn Salmonella thường không có bất kỳ biểu hiện mốc hay hỏng về hình dáng hay mùi vị.

Được biết, khuẩn Salmonella đều tác hại trực tiếp vào bao tử khiến người bệnh đau bụng, tiêu chảy và nôn mửa trong vài ngày. Tuy nhiên, cũng có loại vào đường ruột, gây thương hàn khiến người bệnh có thể tử vong. Theo CDC, trẻ sơ sinh, trẻ em, người già và những người có hệ thống miễn dịch suy yếu có nguy cơ mắc bệnh Salmonella nghiêm trọng hơn vì hệ thống miễn dịch của họ không tốt.

Nguyên nhân sản sinh ra khuẩn Salmonella là do không bảo đảm an toàn thực phẩm trong khâu chế biến, không vệ sinh của gia cầm đông lạnh khi làm tan đá (nhiều vi khuẩn có trong nước đông), hay trứng tươi sống đến từ gia cầm bị nhiễm khuẩn salmonella (thường là salmonella chỉ có trên vỏ trứng). Đặc biệt, vi khuẩn này cũng có thể qua sữa chưa được tiệt trùng, cá ngừ sống, dưa chuột, cà chua, giá đỗ nhiễm khuẩn...

### Thực phẩm Pate chay tiếp tục gây lo ngại về an toàn sức khỏe

Mới đây, chính quyền TP.HCM đã đề nghị người dân dừng dùng sản phẩm liên quan pate chay sau khi có 3 bệnh nhân nghi ngộ độc do sử dụng pate chay. Sở Y tế thành phố cho biết cả 3 bệnh nhân cấp cứu tại các bệnh viện ở TP.HCM nghi bị ngộ độc do sử dụng pate chay là người trong một gia đình ở Bình Dương, 1 người đã tử vong.

Sở Y tế TP.HCM khẳng định hiện Ban An toàn vệ sinh thực phẩm đang khẩn trương xác minh, thu thập thông tin và xử lý theo quy định. Trong khi chờ xác định chính xác thông tin, Sở Y tế TP.HCM yêu cầu người dân tạm ngưng việc sử dụng tất cả các sản phẩm có liên quan đến pate chay, chờ thông tin và thông báo mới nhất từ Ban An toàn vệ sinh thực phẩm. Riêng những ai cùng ăn pate chay với các bệnh nhân trên cần đến bệnh viện gần nhất để được theo dõi và điều trị.

Thông tin về bệnh viện điều trị cho hay, biểu hiện lâm sàng sau truyền huyết thanh kháng độc tố của vi khuẩn Clostridium Botulinum là bằng chứng cho thấy đây là những trường hợp ngộ độc thức ăn patê do độc tố của vi khuẩn Clostridium Botulinum.

Trước đó, vào ngày 25/3, Sở Y tế TP.HCM cũng đã thông tin về 3 trường hợp nghi ngộ độc pate chay ở Bình Dương đang điều trị tại các cơ sở y tế trên địa bàn TP, trong đó một bệnh nhân nhập viện trong tình trạng mệt mỏi, nuốt khó còn bệnh nhân khác được chuyển khoa nội thần kinh với chẩn đoán theo dõi viêm thần kinh, phân biệt với ngộ độc.

Trước đó, vào ngày 25/3, Sở Y tế TP.HCM cũng đã thông tin về 3 trường hợp nghi ngộ độc pate chay ở Bình Dương đang điều trị tại các cơ sở y tế trên địa bàn TP, trong đó một bệnh nhân nhập viện trong tình trạng mệt mỏi, nuốt khó còn bệnh nhân khác được chuyển khoa nội thần kinh với chẩn đoán theo dõi viêm thần kinh, phân biệt với ngộ độc.

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương



## GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

### Giá cả trong tỉnh

T T	Tên sản phẩm	Giá cả TT Ngày 05/4/2021 (đồng/kg)	Giá cả TT Ngày 12/4/2021 (đồng/kg)	T T	Tên sản phẩm	Giá cả TT Ngày 05/4/2021 (đồng/kg)	Giá cả TT Ngày 12/4/2021 (đồng/kg)
<b>I</b>	<b>Thực phẩm tiêu dùng</b>			9	Dưa leo	14.000	10.000
1	Cá điêu hồng	45.000	48.000	10	Khoai cao	13.000	18.000
2	Cá lóc nuôi	47.000	47.000	11	Nấm rơm	16.000	30.000
3	Cá kèo nuôi	70.000	70.000	12	Bắp cải trắng	80.000	90.000
4	Cá rô phi	30.000	35.000	13	Đậu que	14.000	5.000
5	Cá trê nuôi	30.000	33.000	14	Đậu đũa	12.000	12.000
6	Cá tra (cá hú)	55.000	60.000	15	Cà tím	11.000	13.000
7	Cá tra thịt trắng	35.000	35.000	16	Bí đao	16.000	22.000
8	Lươn (loại 1)	220.000	230.000	17	Bí rợ (bí đỏ)	14.000	10.000
9	Ếch (nuôi)	55.000	55.000	18	Ớt	20.000	18.000
10	Tôm càng xanh	240.000	250.000	19	Gừng	35.000	27.000
11	Mực ống loại lớn	170.000	180.000	20	Đậu bắp	45.000	35.000
12	Thịt heo đùi	130.000	120.000	21	Khô qua	12.000	14.000
13	Thịt heo nạc	140.000	140.000	22	Bầu	12.000	25.000
14	Thịt heo ba rọi	140.000	130.000	23	Cà chua	12.000	12.000
15	Thịt bò đùi	220.000	220.000	<b>III</b>	<b>Trái cây</b>		
16	Thịt bò phi lê (thăn)	220.000	240.000	1	Quýt đường	45.000	45.000
17	Vịt làm sẵn (nguyên con)	75.000	75.000	2	Bưởi năm roi	38.000	30.000
18	Thịt gà ta (nguyên con)	125.000	120.000	3	Xoài cát hoà lộc	40.000	27.000
19	Trứng gà ta	3.400	3.500	4	Xoài cát chu	20.000	22.000
20	Trứng gà công nghiệp	2.400	2.200	5	Táo Mỹ	65.000	80.000
21	Trứng vịt	2.200	1.800	6	Táo xanh	55.000	80.000
<b>II</b>	<b>Rau củ quả</b>			7	Dưa hấu	16.000	10.000
1	Cải xanh	12.000	10.000	8	Sapo	26.000	35.000
2	Cải ngọt	10.000	10.000	9	Cam mật	20.000	25.000
3	Cải thìa	13.000	5.000	10	Cam sành	20.000	27.000
4	Rau muống	8.000	12.000	11	Thanh Long	18.000	32.000
5	Rau mồng tơi	12.000	14.000	12	Chôm chôm nhãn	35.000	45.000
6	Xà lách	10.000	16.000	13	Mãng cầu xiêm	23.000	30.000
7	Hành lá	26.000	18.000	14	Mãng cầu ta	65.000	50.000
8	Kiệu	10.000	16.000	15	Ổi	13.000	12.000

Nguồn: Tiểu thương chợ Trà Vinh (Biên soạn lại: Phạm Thành Nam - Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại TV)

## GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

### Giá cả khu vực đồng bằng sông Cửu Long

STT	Tên sản phẩm	Giá cả TT ngày 05/4/2021 (VNĐ/kg)	Giá cả TT ngày 12/4/2021 (VNĐ/kg)
1	Cải ngọt	20.000	15.000
2	Cải xanh	19.000	16.000
3	Củ cải trắng	18.000	22.000
4	Rau muống	16.000	15.000
5	Cải xoong	50.000	35.000
6	Rau dền	16.000	14.000
7	Mồng toi	14.000	15.000
8	Bông bí	38.000	42.000
9	Xà lách	20.000	20.000
10	Su su	18.000	19.000
11	Bắp non	40.000	40.000
12	Cà rốt	25.000	25.000
13	Khoai tây	35.000	25.000
14	Củ dền	25.000	27.000
15	Cải thảo	20.000	25.000
16	Dưa leo	18.000	15.000
17	Cà tím	17.000	16.000
18	Bí đao	18.000	15.000
19	Bí rợ	20.000	17.000
20	Đậu bắp	18.000	16.000
21	Khổ qua	22.000	15.000
22	Cà chua	22.000	15.000
23	Hành lá	40.000	30.000
24	Hẹ	20.000	28.000
25	Khoai cao	30.000	30.000
26	Bắp cải trắng	18.000	16.000
27	Đậu que	20.000	18.000
28	Đậu đũa	20.000	16.000
29	Măng tươi	25.000	45.000
30	Ớt	45.000	35.000
31	Cần tàu	24.000	25.000
32	Kiệu	40.000	30.000
33	Bầu	16.000	17.000
34	Mướp	15.000	14.000

### Giá cả chợ đầu mối Bình Điền

STT	Tên sản phẩm	Giá cả TT ngày 01/4/2021 (VNĐ/kg)	Giá cả TT ngày 07/4/2021 (VNĐ/kg)
<b>I</b>	<b>Ngành hàng thủy hải sản</b>		
1	Cá thu	165.000	150.000
2	Cá ngán	72.000	79.000
3	Cá chẻm	90.000	90.000
4	Cá nục	45.000	55.000
5	Bạc má	75.000	80.000
6	Cá bớp	250.000	210.000
7	Cá tầm	180.000	180.000
8	Tôm sú sống	260.000	320.000
9	Mực ống	250.000	210.000
10	Bạch tuột	145.000	165.000
11	Tôm thẻ	225.000	235.000
12	Tôm càng	280.000	300.000
13	Ghẹ	450.000	450.000
14	Cá nục bông Nhật	45.000	45.000
15	Cá hồi Nauy-Chilê	200.000	220.000
16	Đầu hồi (Đài Loan)	50.000	55.000
17	Cá điêu hồng	43.000	45.000
18	Cá hú	70.000	70.000
19	Cá tra	36.000	33.000
20	Cá basa	58.000	45.000
21	Cá rô	35.000	42.000
22	Cá kèo	110.000	97.000
23	Cá thát lát	130.000	110.000
24	Ếch	46.000	60.000
25	Lươn	230.000	210.000
<b>II</b>	<b>Ngành hàng Rau - Củ - Quả</b>		
1	Nho Mỹ	120.000	150.000
2	Xoài Campuchia	13.000	15.000
3	Thanh Long	20.000	35.000
4	Mãng cầu Tây Ninh	45.000	40.000
5	Bưởi Vĩnh Long	25.000	25.000
6	Bưởi Bến Tre	45.000	35.000
7	Vú sữa Cần Thơ	55.000	55.000
8	Nhãn Tiền Giang	60.000	60.000
9	Bắp cải Đà Lạt	7.000	6.000
10	Cải thảo Đà Lạt	8.000	5.000
11	Củ cải trắng Đà Lạt	6.000	6.000
12	Đậu que Đà Lạt	16.000	10.000
13	Cà chua Đà Lạt	10.000	8.000
14	Cà rốt Đà Lạt	20.000	35.000
15	Khoai tây Đà Lạt	25.000	20.000

Nguồn: Sở Nông nghiệp An Giang và Ban quản lý chợ đầu mối Bình Điền (Biên soạn lại: Phạm Thành Nam - Trung tâm - Khuyến công và Xúc tiến Thương mại TV)

# THÔNG TIN GIỚI THIỆU VỀ SẢN PHẨM OCOP TỈNH TRÀ VINH

## DỪA SÁP HÒA TÂN - HỢP TÁC XÃ DỪA SÁP HÒA TÂN



*Chịu trách nhiệm xuất bản:*

**PHẠM VĂN TÁM**

**Giám đốc Sở Công Thương**

*Ban Biên tập:*

**NGUYỄN THỊ MỘNG THU** - *Trưởng ban*

**VÕ MINH CÀM** - *Phó Trưởng ban*

**LƯU VĂN NHẠNH** - *Phó Trưởng ban*

**XUẤT BẢN PHẨM KHÔNG BÁN**